

PHONG HOA

RA NGÀY THU SAU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HUU NINH



hà thành lễ cầu mát

Bắt đầu tháng ba, trời bức bối,
Nắng mới thiêu người sớm rừ rội.
Các ông thầy bói đã phao ngôn:
« Năm nay chẳng thoát nạn quan ôn »

Các cụ giàu lòng làm việc phúc
Hợp nhau bàn soạn và rạo rục
Xóm này, xóm khác, mở lạc quyền
Sửa sang lễ vật cầu bình yên.

Nghe đồn cả các thầy cảnh sát
Cũng tổ chức riêng lễ cầu mát
Gọi là dâng chút lễ thành tâm
Kính bạn đồng liêu dưới cõi âm.

làng báo tri quan ôn

Anh em chúng ta, trong làng Báo
Coi truyện quan ôn là truyện hảo !
Người nào việc ấy hãy ra công
Trù tính phương pháp vệ sinh chung.
Hợp sức hô hào và cổ động
Một cuộc giết trùng cho tiết giống.

Đồng nghiệp Phụ-nữ, ông Tử Ruồi
Giết ruồi đi thôi, giết đi thôi ... !
Danh y Hà-thành, ông Bích-hạnh,
Danh y Hồi-xuân tỉnh Nam-dịnh
Mắt thấy vi trùng như đàn ròi
Nướng trùng đi thôi, nướng đi thôi !

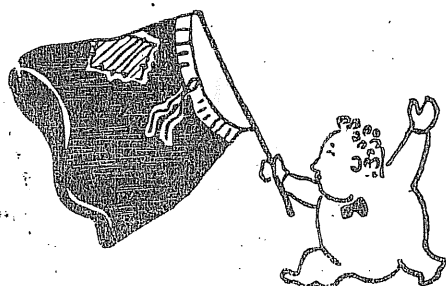
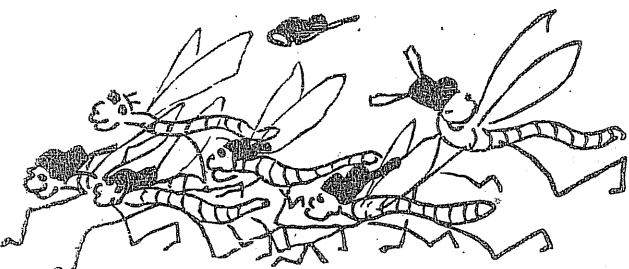
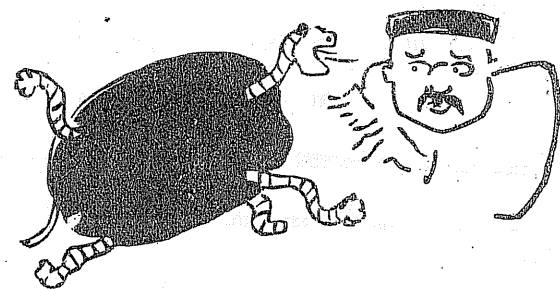
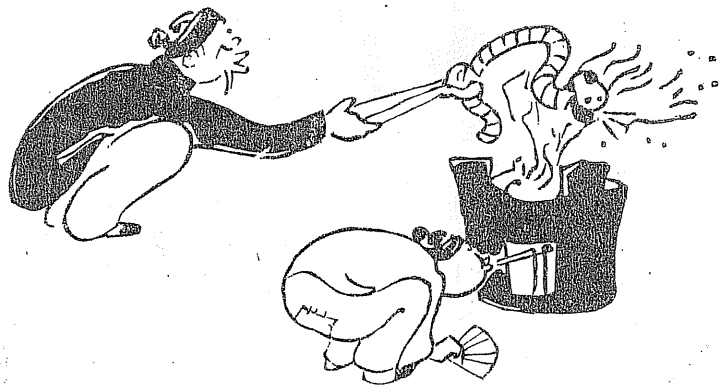
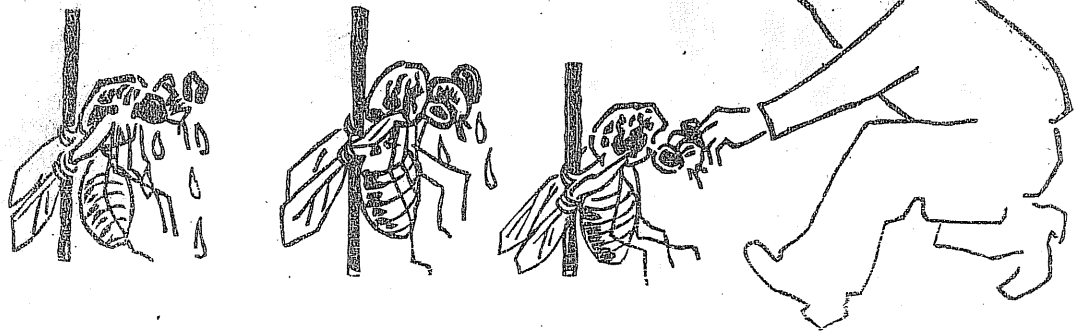
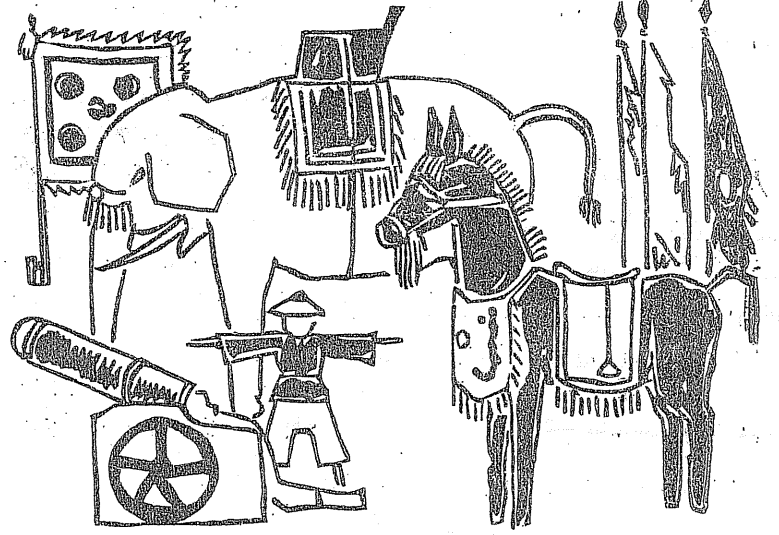
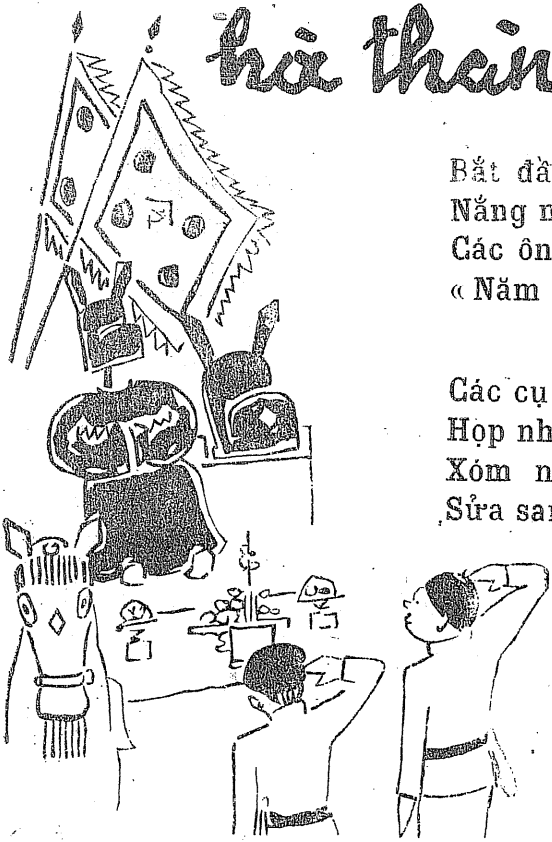
Ông tổng Trọng-Thuật bán dưa đỏ
Mấy ngàn dưa ế vẫn xếp sô
Vỏ đã nấu-nà, ruột đã ôi,
Đem quăng đi thôi, quăng đi thôi.

Nhật Tân sẵn lò « củ-lao-hồ »
Nấu « tạp pí lù », món ăn bô.
Ăn sống, vi trùng vật chết toi,
Hầm kỹ lên thôi, hầm lên thôi !

Phương pháp vệ sinh, nếu vô hiệu
Nếu tụi quan ôn cứ nhùng nhieu
Ắt là phải triệu đến báo Loa
Cởi phắt « loa » ra mà phát cò
Uế khí (1) xông lên, « loa » phất phời,
Thời dẫu chưa ôn cũng bán xơi !

TÚ-MỜ

.1 Một phép trừ tà rất thông dụng.



Bàn ngang

Hôm nọ tôi lên cầu sông Cái hóng mát, nhân ngắm giòng nước chảy lại nhớ đến đức Không ngày xưa, buột mồm mà than rằng :

« Thế giả như tư phù, bất xả trú dạ » (đêm ngày cứ chảy luôn như thế mãi).

Thế mới biết thánh nhân có khác (tôi không nói tôi đâu đấy, tôi chỉ đức Không kia) có thánh nhân mới phát minh ra rằng nước sông cứ chảy hoài... cho đến lúc nào cạn.

Câu « Thế giả như tư... » đó là gốc triết lý đạo nho.

Ý Phu Tử cho sự vật trong trời đất không có cái gì không biến đổi luôn, thành ra rồi khác đi, như giòng nước sông Nhị vậy.

Nhưng có một điều lạ, là đạo nho của

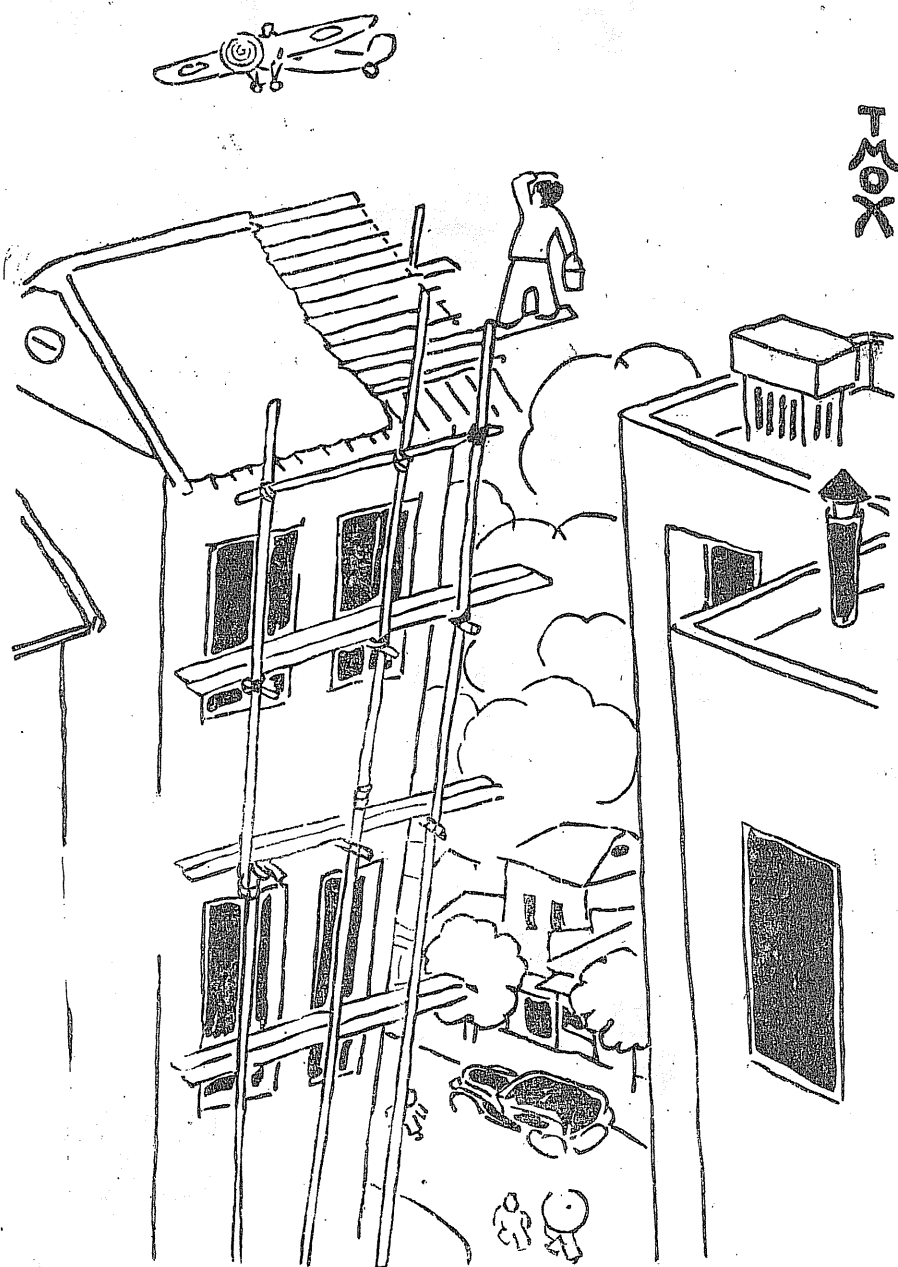
ngài lúc ra nó thế, bây giờ nó cũng thế, không thấy thay đổi gì. Nếu vì nó với con sông, có lẽ phải vì với con sông nước đá.

Đứng trước con sông nước đá ấy, ta nhớ lại đức Không, có lẽ ta phải chép miệng mà than rằng : « Tịch nhiên bất động như tư phù, bất xả trú dạ » (im lặng không động như vậy mãi, hết ngày lại đêm).

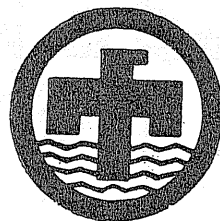
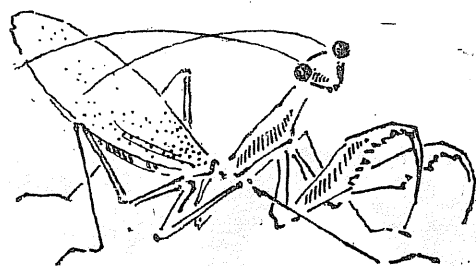
Nhưng có lẽ tôi lầm, — đạo nho vẫn chảy, nhưng chảy ngược giòng, — đạo nho có biến đổi, nhưng biến đổi như ngày đổi ra đêm, sáng dần dần đổi ra tối sẫm, cho đến nay, gần như tối hẳn.

Bao nhiêu cái câu nệ cổ hủ biến đổi ra quốc túy quốc hồn, bao nhiêu cái lễ nghi phức tạp biến đổi ra tinh hoa, tinh túy, còn bao nhiêu điều hay, lẽ phải biến đổi ra... hư không, đạo nho ta biến đổi như thế đấy !

TỨ-LY



Thợ nề. — Đi tàu bay thế kia, ông cho vô phúc ngã một cái thì giáp xương !



...LAM ?

...TRẮNG ?

Vào hè, cầu an

Một tuần chủ nhật nay, tại các đền, các phủ, các điện, đồng cỏ, đồng cày, đồng già, đồng non, đều vui lòng há dạ đón các quan ôn về. Mũ măng, vàng hương, voi giấy, ngựa giấy, súng thần công giấy, kiệu, cờ, tàn, quạt, họ rước sách linh đình như họ sung sướng mong mỗi các quan ôn về thăm vậy. Đồng già, đồng non đã mong mỗi thế. Tưởng các quan cũng nên thế lòng họ mà bắt quách họ đi mới phải.

Cười, khóc

O, tỉnh Debreciu nước Hongrie, một bọn người họp nhau lập thành một hội. Không phải là một hội ái-hữu « au secoursem » cũng không phải là một hội đề khai trí hay khai tổ tóm điểm như bên mình. Chỉ là một hội cười.

Các hội viên mỗi tuần họp đại hội đồng một lần. Trong buổi hội đồng đó, một hội viên tìm câu truyện gì buồn cười kể ra, rồi họ cười tràn, cười tit, cười như nắc nẻ với nhau.

Họ cười quá đến nỗi hàng xóm phải kêu ca khó chịu... Nhưng không có luật nào cấm được họ cười, nên cứ họp hội đồng, cứ cười đến chảy nước mắt. Sau nhà nước liền nghĩ ra một riệu kế, là bắt các hội viên đi khám bệnh. Các thầy thuốc khám họ xong, liền phê rằng : « Cười mãi như vậy có tổn hại đến sức khỏe ». Chính phủ liền mượn có ấy giải tán hội cười.

Vậy ra theo các thầy thuốc nước Hung thì cười có hại cho sức khỏe.

Theo các thầy thuốc nước Pháp — có ông đã diễn thuyết về sự cười — rất có lợi cho sức khỏe.

Chính phủ nước Hongrie thì đóng

cửa một hội cười, chính phủ nước Đức lại khuyên người ta nên lập ra các hội cười.

Vậy cười vừa có lợi cho sức khỏe, lại vừa có hại cho sức khỏe, các thầy thuốc bên Âu-châu cũng có nhiều lang băm thật.

Các ông trông vì trùng to như ròi ở bên ta chắc có thể tự hao rằng ở bên Âu-Mỹ cũng có thầy thuốc tài giỏi như họ. Có phải không nhỉ, ông Từ-ngọc-Liên, ông Bích-Hạnh ?

Gỗ thần

Độ mười hôm nay, dân Haiphong, vừa Khách vừa ta tập nập đi xem cây gỗ thần mới ở âm ti nứt đất nổi lên mặt ruộng để cứu dân độ thế ở làng Vinh-khe tỉnh Kiến-an.

Khúc gỗ ấy lạ lắm, ngoài là bùn, song đến vỏ, trong vỏ có ruột, nằm ở giữa một thửa ruộng. Thật là kỳ dị : phi thánh, thần thì không khi nào lại thế ! Đời nhà ai, gỗ lại có vỏ, có ruột bao giờ !

Người đi xem thì thăm bảo nhau : vị thần gỗ này ba mươi năm về trước đã nổi lên một lần, gặp người hiền chủ tham đem người nhà và trâu bò kéo về. Trâu và người đều chết cả, còn thần gỗ cũng biến mất. Có người không tin bảo rằng trâu và người chết già, còn gỗ kéo về biến ra củi, nhưng tin thế nào được lời vô lý ấy !

Kỳ mục kỳ nát trong làng lập đàn tràng cúng tế ở cạnh cây gỗ thần, lại dựng một cái nhà con trong đền ban thờ, khói hương nghi ngút, người đến lễ không rút. Trong đền « lam » ấy, đã có một ông đồng nhảy múa. Thần gỗ hồi dương r : « Ta là thần gỗ từ đời Liễu Thăng, Mã Viện giữ vàng trong cây gỗ này, nay nhân khi trời đất nặng nề, ta phải hồi dương cứu thế ».

NỬA CHỪNG XUÂN

(ĐỜI CÔ MAI)

của Khái - Hưng

(Tự lực văn đoàn)

Đầy 298 trang, giá nhất định : 0\$75

(Tác-giả xuất bản.)

Có thêm hơn 20 trang về đoạn cuối để kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn.

Xin gửi ngân phiếu 0\$95 (tiền sách 0\$75, tiền cước 0\$20) v. M. Nguyễn-trường-Tam 1 Carnot Hanoi.

Các bạn mua P.H dài hạn được trừ 10% vào tiền sách. Mua trên 5 quyển được trừ 20%. Tiền cước gửi, cứ thêm 1 quyển tăng thêm 6 xu

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, b'ết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng ; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$10 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THẦN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

MẪU ÁO CÁT-TU'ỜNG

Nhiều các bà, các cô phàn nàn rằng những mẫu quần áo do họa-sĩ Cát-Tường nghĩ ra, đưa cho các thợ may (dù là thợ chuyên môn) làm cũng không được vừa ý. Vậy muốn chiều lòng các bà, các cô, chúng tôi sẽ dự định mở một phòng thợ may và sẽ yêu cầu họa-s Cát-Tường đến trông coi giúp. Rồi đây các bà, các cô sẽ có những bộ y phục tân thời rất mỹ thuật như trong ý muốn.

PHẠM-TÁ

Tốt nghiệp tại trường y-nhóm và may ở Paris
N. 23 phố Bờ-Hồ Hanoi

NHỎ ĐẾN LỚN

Nếu thật ngài ở đó từ đời Liễu Thăng thì ngài đã hóa mục nát, mà nếu ngài ở đó từ đời Mã Viện thì có lẽ ngài đã hóa cứng và đen nhánh như than đá! Nhưng, ngài là thần, cho nên không cần biết lịch sử! Ngài chỉ cần biết mê hoặc lòng người, như bọn kỳ hào, bọn đồng cốt ham lợi!

Thần đồng nước Nam

XEM thiên văn luôn luôn mới biết là nước Nam có nhiều thần đồng. Nếu xem thiên văn chẳng biết gì cả thì hỏi các viên giáo sư ra đầu bài cho học trò 9, 10 tuổi đi thi bằng sơ học yếu lược.

Các ông này sợ tài của các thí sinh đến nỗi ra cho họ những bài làm mà các ông ta không làm nổi.

Ở Haiphong, sau bài ám-tả, các ông bắt các thí sinh cắt nghĩa những chữ: *huy hiệu, bi kỷ, cổ kính*. Ở Hanoi, các ông bắt các thí sinh cắt nghĩa những chữ: *kiến thức, phát đạt, chuộng*, — tìm những tiếng trái nghĩa với: *tinh khôn, tinh xảo*! I uận, thì các ông bắt thí sinh kể lại cảm tưởng của họ đối với lễ nghênh giá đức Bảo-đại, với quyền võ của họ lúc họ còn ở lớp đồng ấu!

Các ông ạ, họ chẳng có cảm tưởng gì cả, họ chỉ muốn đi đánh đáo, chơi khăng, nhầy nô, đùa...

Còn những chữ: « *huy hiệu, bi kỷ, cổ kính, kiến thức, phát đạt...* » thì đầu lòi cổ cái kiến thức của các ông ra, bắt các ông giảng nghĩa thì các ông cũng đến sâu bì, chẳng đạt được nghĩa, đành kính cẩn ký tên xong trên tờ giấy trắng nộp trả mất thôi!

Các ông cũng biết thế, nhưng các ông cũng cố nặn óc ra bài thật khó để tỏ ra rằng các ông giỏi. Nhưng các ông giỏi, thì các ông ra mà thi, để lấy tiếng thần đồng...

Từ-Ly

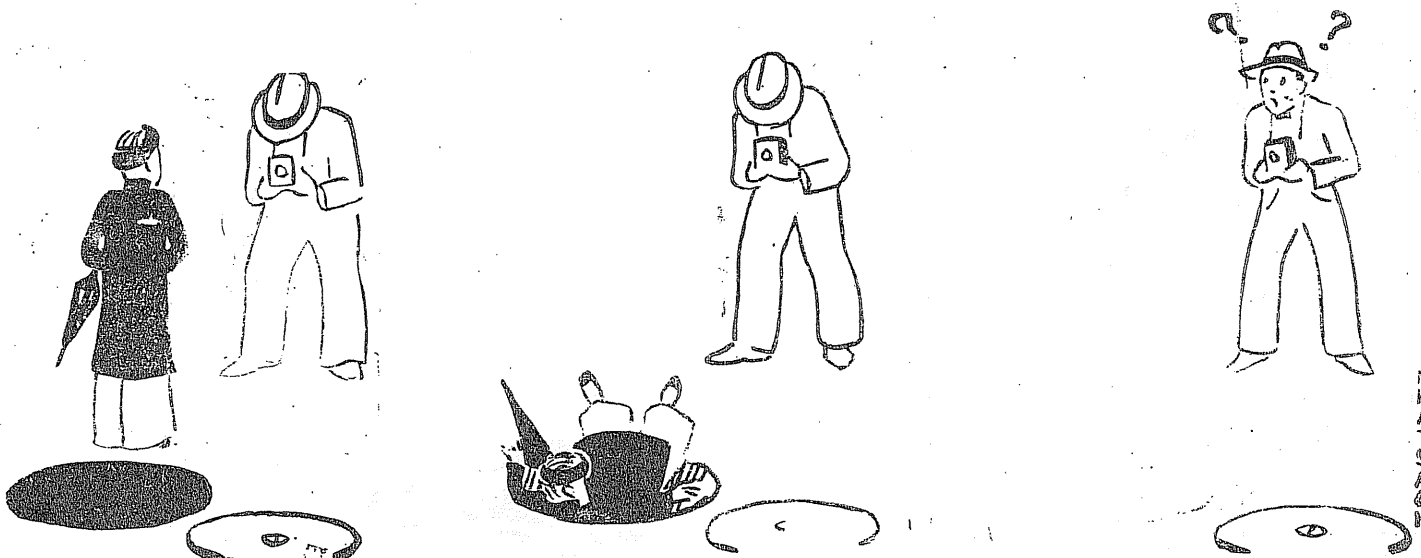
ĐÃ CÓ BÁN HỒN BƯƠM MƠ TIỀN

(in lần thứ hai)
CỦA KHÁI HUNG
(Tự lực văn đoàn)
Giá op. 40
(Sadep xuất bản)
Có sửa lại vài chỗ

Bìa trắng và dày hơn lần trước.

Tủ sách nhà nào cũng nên có bốn cuốn sách của Tự lực Văn-đoàn:
ANH PHẢI SỐNG, VÀNG VÀ MÁU,
NỬA CHỪNG XUÂN
và HỒN BƯƠM MƠ TIỀN

Từ nay mua cả 4 cuốn một lúc được trừ 20%.



— Anh đừng lùi lại một tí nữa là vừa,

Ông Phạm-kim-Khánh, ông Tôn-thất-Bình với lòng xứ sở

TIM xứ sở thấy rồi, không có việc gì làm, ông Phạm-kim-Khánh và ông Tôn-thất-Bình lại bảo nhau tìm lòng xứ sở (sentiment national).

Các ông muốn biết cái lòng xứ sở nó để ở chỗ nào, năm nào, rồi nó to lớn làm sao, và ngày ấy,... tháng ấy,... năm ấy..., người ta yêu xứ sở ra thế nào.

Nhưng hai ông Phạm-kim-Khánh, Tôn-thất-Bình chẳng đại gì. Các ông chẳng tìm lòng xứ sở một miah, các ông đã treo một giải thưởng 200 đồng cho mọi người tìm hộ.

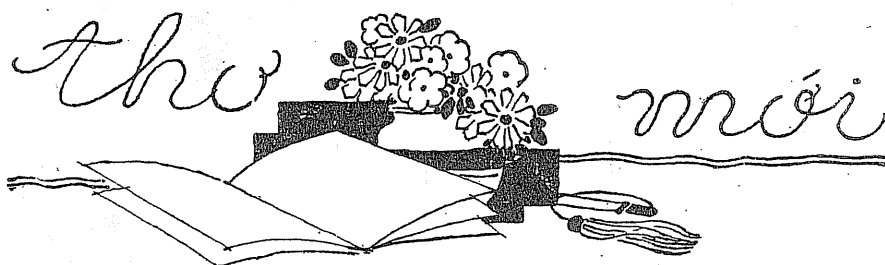
Hai trăm đồng trong hồi kinh-tế này!... Ấy là không kể còn đeo thêm vài gánh đất xứ sở. Nên đã có vô số người chúm mũi tìm, tìm ở đâu? ở trong đồng sách cũ. Lòng xứ sở ở đấy đó!

Nhưng than ôi! người ta chưa nom thấy cái nguy hiểm của kỳ thi này, người ta chỉ nom thấy... hai trăm bạc. Nói đến lòng xứ sở thế-kỷ thứ một, thế-kỷ thứ 15, thế-kỷ thứ 18, thì hẳn rồi cũng phải nói đến lòng xứ sở năm 1934. Chạy đi đâu cho thoát được. Mà đã nói đến lòng xứ sở năm 1934 thì quên sao được ông Phạm-lê-Bồng với ông Tôn-thất-Bình? Lòng xứ sở các ông là bành trướng nhất (xin hiểu nghĩa bóng), chắc các ông cũng cho thế là phải.

Không nói đến các ông, thì hẳn các ông không dám chấm nhất bài mình rồi, mà không nói đến các ông thì bài sao cho có đầu có đuôi? Rõ nợ!

Các bạn muốn nhắm món hai trăm bạc thử nghĩ xem, nhưng đó là chỗ hóm của hai ông — không hóm đã chẳng là ông Tôn-thất-Bình, đã chẳng là ông Phạm-kim-Khánh.

Đoàn sĩ



CÔ HÀNG BÁN LÁ XIM

— Đi đâu với mấy hời cô ơi!

Đứng lại cho anh hỏi một lời,

Có dây xe gì coi nặng nhọc

Còn xa hay sắp tới nơi rồi?

Thẹn thùng, cô mới trả lời rằng:

— Chúng em đem bán lá xim rừng,

Lá xim em hái trên rừng Thái

Đường đất xa xôi biết mấy chừng.

Nhưng xin ông cho chúng em đi,

Kẻo chợ hôm nay lại nhớ kỷ,

Đến muộn, lá xim không bán hết,

Đường xa thêm ngại lúc ra về.

— Đứng lại, cô em chẳng phải lo,

Lá không bán hết để anh mua.

Đường xa, nếu ngại khi về muộn,

Đã có anh đây, anh tiễn đưa.

Anh sẽ đưa em đến tận nhà,

Đề em quên thấy quãng đường xa,

Em quên cảnh vắng thân bơ vơ,

Khó nhọc coi như gió thoảng qua.

— Được như thế, xin cảm lòng ông,

Nhưng chúng em là gái đồng rừng,

Áo quần lam lũ, người quê kệch,

Chẳng xứng lòng quân-tử yêu thương.

Em biết rằng em má chẳng hồng,

Bấy lâu dầu dãi với sương phong,

Lo âu từ thửa còn ngày đại,

Đôi mắt xanh dần kém vẻ trong.

Thôi nói làm chi truyền tình chung,

Nói đến cho em lại thẹn thùng,

Chút thân bèo bọt khi nào xứng

Đề cho người quân-tử yêu thương.

— Anh chẳng yêu em bởi má hồng,

Bởi da em trắng, mắt em trong,

Thấy em vất vả, anh thương mến,

Anh chỉ yêu em bởi chút lòng.

Dừng xe dừng lại ở bên đường,

Yên lặng bóng khuâng, cô gái rừng

Kin đáo sửa chiếc khăn mỏ quạ,

Thẹn thùng xếp lại nếp giấy hồng.

Vũ-đình-Liên

TÂN-MỸ

TAILLEUR CHEMISIER

ĐẠI HẠ GIÁ

Kể từ 1^{er} Juin 1934 bản hiệu sẽ dọn sang nhà Trung-Bắc (Place Négrier) đầu phố hàng Gai.

Bản-hiệu may một giá hạ đặc biệt trong 2 tháng Mai và Juin để tạ lòng các quý khách và các anh em vẫn sẵn lòng chiếu cố. Xin mời lại xem sẽ rõ, có rất nhiều thứ hàng lạ mới về.

..lêta đi xem chiếu bóng..

Có bao nhiêu tiền tiêu hết nhẵn, mới sực nhớ ra tích «Je suis un évadé» (Tôi là một người vượt ngục) là một tích rất hay. Hôm ấy là thứ năm, còn một buổi ban ngày nữa là hết. Tôi chạy long Hà-nội lên, đến quá ba giờ chiều mà không vay đầu được 0p25 để lấy cái vé hạng bét cả. Đến nhà mấy bạn đồng nghiệp để gọi truyện may ra họ mời đi. Nhưng anh Từ Ly, anh Nhất, Nhị Linh đi cả rồi. Tú Mỡ thì đang vầy Giòng nước ngược. Thế Lữ ở hàng Đầy thì hồn trên Thiên-thai một nửa, một nửa dưới âm ti, đang bán khoán tìm một văn thơ từ mấy tháng nay.

Khó nghĩ quá!

Còn một hy vọng sau cùng: đi tìm Bách Linh, nhưng anh chàng này mà bạn viết bài thì có tiền cũng không đủ đi đâu được. May sao lúc đến nhà thì Linh đang ghếch thượng hai gót chân lên bàn giấy ngồi ngửa mặt hút thuốc lá phun khói lên trần nhà. Một tia mừng. Nhưng lại phải xem anh này đã đi coi chưa, mà chưa đi thì phải làm cho anh ta muốn đi, mà muốn đi thì Linh phải tự lấy vé cho anh ta với cho tôi nữa... Tôi bối:

— Linh! «Je suis un évadé»?

Linh vùng đứng lên nói luôn:

— Tu es un évadé, il est un évadé, nous sommes des évadés.... Phim này hay lắm, anh nên đi xem với tôi đi!

Tôi chỉ đề cho anh ta giục đến lần thứ hai, lòng vui reo lên như vỗ chèo.

Đến Majestic, Linh bảo tôi:

— Lấy vé hạng bét chứ, ta phải nên hà tiện xu.

Tôi gật:

— Phải, và tôi cũng không muốn anh mất tiền nhiều....

Linh ngạc nhiên:

— Tôi mất tiền thế nào? Tôi tưởng anh mời tôi,...

Tôi — Thì tôi cũng tưởng như anh..

Linh — Thế anh không có xu?

— Không.

— Tôi cũng vậy.

Cái ấy mời rầy! — Chúng tôi tui nghĩ ra về. Mấy người bạn rất sang lấy vé hạng nhất hỏi chúng tôi sao lại về thì chúng tôi bừa môi chề: phim này tồi lắm.

Nhưng bụng chúng tôi có nghĩ thế một tí nào đâu!

Bách Linh nghĩ một lúc rồi ghé vào tai tôi nói:

— Còn một kế này.

Tôi vui mừng:

— Kế gì?

— Đợi đến lúc Philharmonique chiếu lại.

Tôi lườm Linh một cái hần học vô cùng.

Linh:

— Hay đến vay anh Tú, anh Từ, anh Nhất, anh Nhị...

— Anh coi danh giá tôi là vật gì?

Rồi tôi cảm tức, bước rảo lên, oán Linh, oán túi tiền rỗng của tôi và oán cả cái «phim» hay kia cùng với những người được xem nó.

Tôi toan về nhà, thiếu chút nữa thì khóc, bỗng Linh gọi dặt lại, cười vang lên:

— Tôi cố hà tiện với anh cũng không thể được. Lỗi có tiền đây, đừng dỗi nữa, nào ta vào xem.

Tôi còn làm bộ từ chối — làm bộ một chút thôi — rồi theo Linh vào. Chuông gọi lần thứ nhất.

Hồi tôi đi

xem đá bóng đã có kinh nghiệm về sự gian dử của loài người rồi. Tôi thấy một ông beo-béo, na ná giống cái ông ăn kẹo hôm xưa nên tôi phải nhường chỗ cho Linh đến ngồi bên ông ta. Tôi ngồi giữa Linh và một ông mặt ngó ngẩn. Như thế, chắc được bình yên.

Không ngờ đến lúc chiếu đến những hình vẽ hoạt động thì ông ta rũ ra cười rồi vỗ lấy mũ dạ của tôi mà vỗ, làm tôi cứ phải đề phòng mãi. Linh cũng lấy cái cười của ông ta, lại cười to hơn, rồi sướng quá đến nỗi thương tồn cái vai của tôi.

Tôi gắt với anh Linh:

— Anh buồn cười đến thế kia ư?

— Không.

— Thế sao làm dử vậy?

— Đề cho bồ tiền mua cười.

«Je suis un évadé» là một phim có nhiều đoạn làm cho ai cũng phải hồi hộp, vì thế mà ai cũng im phăng-phắc, lại vì thế mà tôi cho là phim hay. Tôi đang hết lòng cảm tạ cái bình tĩnh của người ngồi cạnh và của Linh thì một người ngồi trước mặt tôi cứ nheo nói đến những đoạn sắp chiếu:

Allen bị ép phải lấy tiền trong ngăn kéo một nhà hàng — Tôi mong cho hắn thoát thân. Nhưng người kia bảo trước cho tôi biết rằng có tụi cảnh-sát sắp ập đến bắt. Allen lúc dùng mưu lặn xuống nước, bị bọn coi tù đuổi bắt,

tôi đang lo sợ thì anh chàng ta bảo hắn không việc gì... «không việc gì đâu, bọn kia không tìm được hắn». Người ngồi đằng sau tôi, bỗng vỗ vai tôi nói một cách lễ phép ngạo-mạn:

— Ngài làm ơn im cái mồm đi hộ một tí, ai chả biết ngài xem phim này rồi..

— Tôi?

— Vâng. Phim hay chỉ ở lúc đột nhiên, ngài xem rồi thì im mồm đi, chứ cứ toang toác nói cả ra thì còn thú gì nữa.

— Tôi có nói gì đâu?

— Ngài là đồ hèn nhát, nói rồi chối liền.

Tôi tức uất người toan cãi cho ra trắng, đến thì mọi người «suy! suy!» âm lên. Linh nắm tay tôi: — Thôi im — nhin là hơn cả.

Nhin là hơn. Anh chàng lăm nhời kia im rồi, lại đến lượt ông ngồi cạnh tôi. Ông này thỉnh thoảng lại bắt tôi trả lời một câu:

— Tại sao lời nói không ăn với môi lấp bắp thế?

— Vì là «film doublé».

— Phim «đúp-lê» là thế nào?

Tôi cắt nghĩa sơ qua cho ông ta nghe, nhưng vì ông ta chú ý đến phim hơn là đến lời tôi, nên ông ta cứ bắt tôi giảng lại hoài. Tôi bỏ phí mất mấy đoạn phim hay nhất. Người ngồi sau tôi lại nói:

— Xin ngài cắt cái thông-minh của ngài về nhà kia.

Phần thưởng cho sự tử tế của tôi đấy. Nhưng ông ngồi cạnh vẫn không tha hỏi:

— Allen chốn đi lúc này làm gì có xu mà diện thế kia?

— Thì bạn tù của anh ta cho... Cho mấy tờ giấy bạc thôi...

— Nhưng lúc anh ta đòi lột thì có nhớ đến tiền không?

— Sao không?

— Sao tôi không trông thấy?

Rồi như chưa bằng lòng câu cắt nghĩa của tôi, ông ta còn làm bầm hoai:

— Mấy lại lặn xuống nước kia mà,

bạc giấy gặp nước thì nó nát bở nó ra, còn gì?

Cái bắt công của mấy người ngồi cạnh đối với tôi cũng đáng oán như sự bắt công của loài người đối với Allen, nên tôi phục và thương Allen lắm. Tôi nói với Linh:

— Công lý của xã-hội đấy, Linh ạ.

Tôi có ý nói mỉa trong câu ấy, nhưng Linh không hiểu tôi, anh đáp:

— Thế mà gọi là công-ly được! anh thực đáng làm bagnard (người đi đày),

— Làm bagnard mà can-dảm như Allen chẳng hay lắm ư?

— Vậy thì anh đi vào bagne mà ở.

Tôi thì còn đợi ít lâu nữa.

— Kia! người quan tòa mặt gàn guốc kia, anh có ghét không?

— Tôi phục lắm.

— Anh phục?

— Nghĩa là phục đóng giỏi, nghe chưa?

Lúc ra, tôi bảo Linh:

— Linh ạ, tôi xem phim này, máu tôi thực sôi lên trong mạch?

— Vói đùa! Thế thì anh bị chết bỏng mất. Nhờ trời, máu tôi vẫn nguội như thường.

Tôi bàn luận một hồi về cái thống khổ của bọn tù, định làm cho Linh cảm-động, nhưng anh ta chỉ đáp:

— Triết lý của anh chỉ đáng hơn một xu.

Rồi bước mạnh lên, anh ta thối sáo theo điệu bài ca đi đày mà anh ta tẩm tặc khen là hay và cũng theo điệu bài đó, anh ta chia *verbe être bagnard*:

Je suis bagnard (tôi là người đi đày).

Tu es bagnard (anh là người đi đày).

Il est bagnard (nó là người đi đày).

Nous sommes bagnards... (chúng tôi là người đi đày).

Tôi biết bạn tôi làm thế để quên những ý-tưởng trầm-ngâm mà tôi cũng đương nghĩ đến:

« Chúng ta xuống dưới trần-gian này, sống ở đời này,...chẳng là người đi đày cả hay sao?»

LÊTA.

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM

và cổ động cho nhiều người mua năm

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tính nhỏ đủ tỏ rõ: mua 1\$ 52 sđ = 3\$ 64. Mua năm 3\$ Lợi 0\$ 64 với 0\$ 36 Phụ-trương vì chỉ lợi 1\$ 00 nghĩa là được trừ 30% (không kể các lợi quyền khác nữa).

KHỎI MỚI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tật mang thì lại bán đường chữa khoán khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng ban miều thủy ngân nên không bốc lên răng, không vật vủ và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu hết sạch.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Hué (24 gian), Hanoi có buồng riêng khám và chữa bệnh tình rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối linh hóa giao ngân của các tỉnh (nhờ viết thư kẻ bệnh phân minh vì có nhiều thứ — thứ nào cũng 0\$ 60 một ve — mỗi thứ chữa một thời kỳ khác nhau).



CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHỎ ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI

1 lạng, 3 grammes 0\$ 20, 1 tá 2\$ 00, 10 tá 18\$ 00
1 lạng, 6 grammes 0\$ 30, 1 tá 3\$ 00, 10 tá 27\$ 00
1 lạng, 20 grammes 0\$ 70, 1 tá 7\$ 00, 10 tá 63\$ 00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

Đại-Lý: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon - Đồng-Đức 64 Rue des Cantonnais Hanoi — Thiên-Thành phố Khách Nam-dinh — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.



CÒN NGẦN NGẠI GÌ NỮA

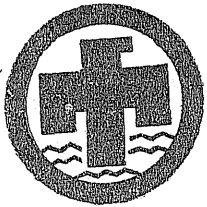
THANH-HÀ-DUỐC-PHÒNG là một nhà chuyên môn chữa bệnh tình theo cách tối-tân, bất cứ nặng nhẹ chỉ trong một tuần lễ là tuyệt nọc, nếu không khỏi sẽ trả tiền lại. Lậu mới mắc (état aigu) dùng số 3. Kinh-niên (état chronique, filaments, gouttes matinaes) dùng số 7. Giá 0\$ 60 1 ống.

— Bán đủ các thứ thuốc chữa bệnh tình và các thứ cao-dan hoàn-án.

— Có phòng riêng để thụ rửa rất vệ-sinh.

Hỏi tại: THANH-HÀ-DUỐC-PHÒNG HANOI, 55, Route de Hué, 55, HANOI

NGƯỜI CAO ĐẸN THÁI VÀ VIỆC



Trường dạy ... chó

Không phải là truyện ông Trương Huyền với ông Tchyau đầu. Mà cũng không phải là truyện Loa và đàn gà mái của Loa.

Truyện này là truyện chó thật.

Nguyên ở Postdam (Âu-châu) có một trường dạy chó để giết cự chiến sĩ bị mù lửa. Trường mở đã 10 năm nay. 1.200 con chó học đã thành nghề, và sau khi trúng tuyển một kỳ thi khó khăn, đã cho đi « đưa đường dẫn lối » cho bọn mù lửa.

Thuộc nghề không phải là dễ dàng gì. Phải biết tìm lối mà đi, thấy ô-tô qua thì đứng lại, thấy đường nghẽn phải biết cấn ầm lên, phải tìm cách len lỏi đưa người mù đi như họ sáng mắt vậy.

Lũ chó ấy thật là những bạn tốt của những người đã vì nước mà hồng mắt. Biết « đưa đường chỉ nẻo » cho bọn mù lửa dễ đã mấy ai bằng lũ chó ấy?

Đó là chó nhân đạo. Vậy dấu nữ-sĩ bị gọi là « chó yêu ai » cũng chẳng nên mịch lòng mà ông Trương Huyền kia kém lòng nhân đạo cũng chỉ đáng thương.

Lại truyện dạy chó

THEO báo tàu, ở Mãn-châu có một thứ hình phạt rất mới, lạ.

Ở thành phố Thẩm - dương và Trường xuân có lập trường hình như cái chuồng, ngoài đóng rào bằng cây, trong nuôi một thứ chó dữ. Hễ bắt được bọn nghĩa quân tàu, tức khắc bọn lính Nhật áp giải vào trong chuồng ấy cho chó ăn thịt.

Chó này cũng phải huấn luyện cho thành thực: đầu tiên dốt chó vào chuồng không cho ăn uống gì, để cho thực đói. Chừng đó mới làm bện hai người bù-dìn, một người ăn vận theo lối Nhật, trong đựng gạch và đá sỏi, một người ăn vận theo lối tàu, trong đựng thịt bò, thịt lợn. Bỏ hai người bù-dìn đó vào trong chuồng, chó đói xúm lại dành xé. Xé người bù-dìn Nhật chẳng được một miếng nào, trái lại, xé người bù-dìn tàu được no nê. Lâu dần, bầy chó lĩnh thụ được một bài học kinh nghiệm, thấy người Nhật thì lảng xa, còn thấy người tàu thì xúm nhau vào cắn xé.

Đó là một cách người Nhật đem rắc mầm văn minh sang Mãn: vì chó ấy biết phân biệt người nào là dã-man (người tàu), người nào là văn minh (người Nhật).



— Chuông ơi! bớ Chuông ơi! khổ quá gọi hết hơi mà nó không ra.

Nhưng bầy chó kia có tội tình gì! Khéo luyện thì thành ra « đưa đường chỉ nẻo » cho người mù lửa, khéo luyện nữa thì hóa ra « chó ăn thịt người ».

TỬ-LY.

Sống vui và sống buồn

THEO số báo Tiếng dân ngày 9. 5, ông Sử-bình-tử, trong một bài luận thuyết đề là: cái nguồn bị quan bởi đâu mà ra, có bàn về cái thuyết « sống vui » và « sống buồn ».

Ông viết:

— Một ngày thong thả một ngày tiên, ngày nào có rượu say ngày nấy. Hai câu ấy có thể làm tiêu biểu cho phái « sống vui » hiện thời ở xã hội ta.

Trời ơi! nếu ai nhàn nhã, say sưa mà gọi là « sống vui » được, thì « sống buồn » có lẽ đến là đi ngủ mất.

Theo ý ông Sử-bình-tử (chắc ông này có họ hàng gì với cô Sử-cầm-bình trong truyện Anh hùng áo) thì người ta phải « vui vẻ mà sống, chứ không phải sống để mà vui ». Mà cái vui đó cũng phải cho hợp lẽ, chứ không được gặp gì vui nấy, nay quán rượu, mai trường hát, một vào tiệm a-phiến, xóm bình khang, sông đen đỏ...

Lại theo ý ông, thì những người « sống buồn » vì theo ba cái thuyết thuộc về học lý là: vũ trụ học, tâm lý học, thống trị học!

Không biết còn cái gì « học » nữa!

Ở xã-hội ta, từ xưa đến nay không có hạng người nào « sống vui » cả. Vì sống vui là phải hoạt động, sống một cách mạnh mẽ, cường tráng, không có ủy-mị, lù đù được. Phải vui vẻ mà chống lại mọi sự thất bại, khó khăn, không lúc nào ngã lòng, chán nản.

Còn « sống buồn » thì hầu hết là cách sống của người có học — sự buồn ấy không do ở một cái « học thuyết » nào cả, mà do ở hoàn cảnh, một phần, do ở thân thể yếu đuối một phần, và nhất là do ở cái tinh thần ủy-mị, kiêu nhược.

Cái tinh thần ấy đã sui họ ước mong sự an nhàn, đi tìm những thú vui dễ qua ngày, đoạn tháng. Câu thơ của ông Trần tuần Khải:

« Anh ơi, anh sách lại đây, anh ngồi xuống đây, anh soi chén rượu này, anh nằm ngủ cho say, cỏi trần thong thả một ngày là tiên! »

Chính là lời than thở của một người chán nản, kém nghị lực, chỉ phần đầu, muốn an nhàn để tránh mọi nỗi nhọc mệt, khó khăn ở trên đời?

Người « sống vui » đâu có thế, mà ông Sử-bình-tử báo Tiếng dân, nếu không phân biệt được sống vui và sống buồn, tưởng chẳng nên giở một mớ « học » ra, để những kẻ « sống vui » thành vui lếu-láo, và những kẻ « sống buồn » lại thêm buồn não nùng!

Thạch Lam

Rõ khéo lẫn-thần?

Báo Đuốc-Nhà-Nam vừa rồi có trích đăng bản thông kê của « Cuốn sổ xanh » của chánh-phủ Nam-kỳ, trong đó có một mục nói về những người tự-tử trong năm 1933.

Đ.N.N. lấy làm lạ một điều, trong năm ấy, người tự-tử đến hơn hai trăm rưởi, mà hết hơn hai trăm dùng giấy thắt cổ, còn một số ít thì uống thuốc độc và trảm mình, chứ không một ai chết bằng súng lục hết.

Rồi so sánh với bên tây, nói rằng bên tây người ta tự-tử bằng súng lục cả, họa mới có kẻ uống thuốc độc, nhảy xuống sông, chứ thắt cổ thì không hề thấy. Đuốc-Nhà-Nam không hiểu sao cách tự-tử người tây với người mình lại khác nhau như vậy.

Tôi đọc qua bài báo ấy cũng phải lấy làm lạ như ông ký-giả Đ.N.N. lấy làm lạ vì sao một việc chẳng đáng lấy gì làm lạ mà ông ấy lại lấy làm lạ.

Bảo người Annam cũng tự-tử bằng súng lục như tây, sao có người gần dổ đến thế? Nói thế khác nào một ông vua đời xưa nghe thấy dân đói mà quở sao chúng nó chẳng ăn cháo, ăn cơm!

Ông cũng như tôi, người thường thì không được có súng lục, há ông còn chẳng biết? Như thế, ngộ khi ông hay tôi muốn tự-tử một cách sang trọng như người tây, lấy súng ở đâu?

Mà không kể cái luật cấm ấy nữa, một khẩu súng lục thường cũng đến 20\$00, thì chúng mình là dân nghèo, mua làm sao cho nổi?

Ai cũng biết rằng cái nghiệp chết thắt cổ có hơi hèn một chút, nhưng vì không có tiền mà muốn sang trọng như người ta sao được?

Sẵn cái giấy thắt lưng trong mình, hay cùng lắm thì vớ cái giấy gì đó cũng được, miễn xong việc thì thôi, chắc ông hay tôi đến hồi đó rồi cũng phải nghĩ như thế.

P. K

TỰ - LỰC VĂN - ĐOÀN MÃY VĂN THƠ

CỦA THẾ-LỮ

In có hạn và thật có vẻ mỹ thuật, mỗi cuốn giá 1\$00, tiền cước gửi 0\$20. Trả tiền trước bằng ngân phiếu 1\$20 gửi về: Ông Nguyễn - Tường - Tâm
N° 1 Boulevard Carnot
Bao nhiêu người gửi tiền mua thì in bấy nhiêu.
Ngoài ra không bán.

Không gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân. Thư mua không kèm ngân phiếu thì coi như là không có.

Quyền nào cũng có chữ ký của tác giả

THUỐC LẬU HỒNG - KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chưa khỏi dứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi dứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi dứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rết, đau xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-cay, ra mào rả, hoa-khê, phá loét khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bỏ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ - DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hô) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-dịnh — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Huế — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang
Đức-Thăng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.



CHIẾC VÒNG HUYỀN



HÒE-NGỌC vợ Như-Hiền đi chơi quanh trại.

Ánh mặt trời lách qua khe lá rậm các cây, đặt lên mặt đất những vết nắng vàng rung rinh. Nàng đợi chồng về, lòng êm-đềm nhưng buồn bất ngát như khi ta vui mừng đầy đủ mà nhớ tới những buổi bình minh cũ.

Chồng nàng là người tài có, đảm có, cả vùng HỒI-hồ khâm phục, đến cả Kiều-linh-Công cũng kính trọng, mấy lần đến tận nhà dụ, nhưng lần nào cũng thất vọng ra về.

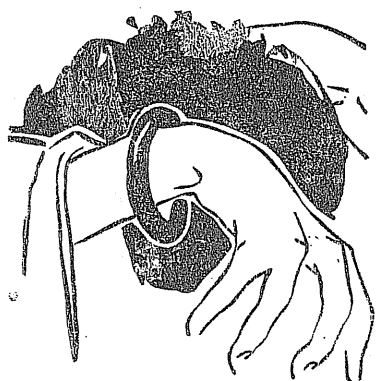
Kiều-linh-Công thường tự hỏi:

— Tiền tài, chức tước đều không sai được lòng chàng, ta không đáng làm chủ chàng, sao chàng không tìm người nào tài giỏi hơn ta mà theo phục đề tiến thân, hay tự xoay lập lấy một cơ đồ cho được giàu sang sung sướng có hơn là để phí bỏ cả một đời tài cán kia đi không?

Hòe-NGỌC mấy lần cũng hỏi chồng sao không tìm kẻ tiến thân, cứ yên chịu cảnh nghèo nàn mãi. Chàng chỉ trả lời vắn tắt:

— Ta không giàu thừa thãi, cũng không nghèo đói khổ sở, ta không có ai trên đầu mà ta cũng chẳng ở trên đầu ai, ta mến người quanh ta, người quanh ta lại mến ta, Hòe-NGỌC yêu ta, ta lại yêu Hòe-NGỌC, Hòe-NGỌC còn muốn ta làm gì nữa? Hay muốn ta cũng xưng Bá, xưng Vương như kẻ khác?

Hòe-NGỌC vừa đi vừa nghĩ, ra tới cái hồ bán-nguyệt đầu vườn, nàng ngồi xuống cạnh bờ, má ửng hồng, hai mắt say đắm nhìn lên mặt cỏ xem đàn bướm dập dờn bay hòa nhịp với tiếng ve ca; gió từng luồng nhẹ bập bồng từ đầu đưa lại hiu hắt đượm hương thơm, làm nàng quên hết cả những ý nghĩ băn khoăn. Nàng chỉ còn biết mình là đẹp, được chồng yêu, đời nàng đang êm đềm sung sướng.



Mấy bông hoa thơm lá lori nằm vào lòng nàng, nàng sẽ ngắt cài lên mái tóc rồi nghiêng mình ra mặt nước cười với bóng. Bỗng tiếng ngựa đàng xa đưa lại, nàng ngay người lên, lấy tay vén ra đằng sau những chiếc tóc mai rủ bờ phờ xuống má, tươi cười nhìn xuống mặt hồ một lần nữa rồi đứng dậy đi ra cổng, lầm bầm:

« Như-Hiền đã về ».

Hai cánh cổng không then bỗng bật tung ra, một người trên mình ngựa bay vào trong vườn cùng với một luồng gió nặng mùi bùn, đến trước mặt nàng ngừng lại.



Câu gọi vui mừng của nàng hăng ngày bỗng đổi thành tiếng kêu hoảng hốt. Người trên mình ngựa nhảy xuống, mấy giọt máu cũng rơi theo.

— Tôi là Tư Lẽ, trấn Đặng Châu cùng với Kiều-linh-Công sô sát chẳng may thất bại, lại bị kẻ địch đuổi bắt rất nguy cấp, phu-nhân làm ơn cho tôi chốn ở đây chốc lát, may ra mới khỏi bước hiềm nghèo được.

Hòe-NGỌC thấy Tư-Lẽ mặt mũi hốt hải, máu me đầm đìa quần áo, thương hại nhưng chưa dám ưng ý ngay.

Tiếng chân ngựa đàng xa càng ngày càng gần lại, Tư-Lẽ lo sợ cuống cuống:

— Thôi, chết rồi, họ đã tìm thấy lối tôi chạy chốn, họ sắp tới đây bây giờ. Phu nhân có cho tôi lánh nạn ở đây thì nhất định ngay đi để tôi còn liệu.

Hòe-NGỌC không còn lưỡng lự nữa, lấy tay chỉ lên cây thóc trong chiếc nhà ngang cuối vườn bảo Tư-Lẽ chèo lên đó mà ẩn.

Nàng ra khép cổng, quay về chỗ cũ ngồi thản nhiên như chẳng có việc gì lạ.

Không bao lâu, người ngựa nhón nhíp ngoài rào trúc. Tiếng người sồn sào:

— Rõ ràng hẩn chạy vào đây, kia con ngựa đang ăn cỏ kia chính ngựa của hẩn. Thôi, đích hẩn chốn ở đây rồi.

Một toán quan quân đầy cổng ủa vào trong vườn.

Hòe-NGỌC quay lại:

— Các người kia đi đâu? Vào đây làm gì?

Một người mặc chiến giáp đen chạy lại bắt con ngựa của Tư-Lẽ giắt đến chỗ Hòe-NGỌC sừng sộ dọa nạt:

— Một người chúng ta đuổi bắt vừa chạy vào đây, chốn ở đâu nói mau không thì nhìn đây này.

Vừa nói vừa rút gươm ra khỏi vỏ, chìa vào mặt nàng.

Nàng nhìn lưỡi gươm sáng-nhoáng lấy ngón tay dí lên rồi ngần ngừ hỏi:

— Người là ai?

— Ta là Linh-nhị tá Nguyên soái của Kiều-linh-Công vừa thắng được Tư Lẽ ở mặt trận Tam-tướng, nay chỉ còn đuổi bắt lấy nó là xong công. Ta biết nó chốn vào đây, vậy ở chỗ nào nói mau ta rõ, không thì tính mệnh thì ắt không toàn.

Nàng, tay vẫn nghịch lưỡi gươm diêm nhiên nói:

— Còn ta là Hòe-NGỌC, vợ Như-Hiền. Các người có gan thì cứ việc vào trại ta mà sạo-sục.

Nói đến tên Như-Hiền, bọn quan quân đều nhu mì cả lại, riêng có Linh-nhị bức tức, nét mặt cau có, ướm gươm vào cổ Hòe-NGỌC cổ nạt thêm, nhưng nàng vẫn thản nhiên cười:

— Ta biết trước rằng người chẳng dám chém vì người biết Như-Hiền, chồng ta là ai rồi.

Nàng chỉ vết máu be bét trên mình ngựa của Tư Lẽ bảo tên lính đứng gần đó:

— Người không biết rằng ta với Như-Hiền cùng không ưa trông thấy máu hay sao?

Tên lính lấy ngay vạt áo mình lau vết máu đi, rồi cả bọn đưa mắt nhìn nhau sủa soạn quay ra.

Linh Nhị ướm vào vỏ, ngắm nghĩ lầm bầm, bỗng mặt tươi cười như vừa tìm được một kế gì hay, gọi người đem một vuông nhiều điều giải lên mặt đất trước mặt Hòe-NGỌC, rồi đem những nén vàng vừa vợ vết ở dinh Tư Lẽ, từ từ, từng nén một, đặt vào đó mà dỗ nàng:

— Phu nhân nhìn đây này, nếu phu nhân cho tôi biết Tư Lẽ ở đâu, của này sẽ về phu nhân cả.



Đồng vàng đã to mà Hòe-NGỌC vẫn đứng đưng yên lặng.

Linh Nhị chán nản sắp đứng dậy chợt gặp mắt Hòe-NGỌC nhìn vào chiếc vòng huyền trong bao châu báu, bèn cầm đề vào tay nàng. Nàng ngắm nghía, đeo ướm vào tay, quên cả những người đứng quanh mình chăm chú nhìn cái màu đen nhánh của chiếc vòng làm tăng cái màu da hồng trắng của nàng lên.

Linh Nhị nói:

— Phu nhân bảo chúng tôi Tư Lẽ chốn ở đâu thì cái vòng ấy về tay phu nhân với những nén vàng này đó.

Hòe-NGỌC lưỡng lự hồi lâu, ngắm

đi ngắm lại chiếc vòng mãi, rồi như sợ không thể trông trọi với sự cảm dỗ, đưa mắt nhìn trộm lên cây thóc trong nhà ngang, định tọt trả chiếc vòng huyền xuống đồng vàng trên mặt cỏ, nhưng Linh Nhị đã bắt gặp luồng mắt của nàng, không để nàng kịp suy nghĩ nhất định gì, hô quân chạy thẳng tới đó.

Bọn quan quân tìm tòi chẳng bao lâu kéo được Tư Lẽ ra.

Còn Hòe-NGỌC, hơi sừng sốt nhìn bọn Linh Nhị sắp sửa ra, tay mân mê chiếc vòng chẳng biết định trí ra sao và cũng chẳng hiểu mình có trách nhiệm gì không?

Lúc Linh Nhị đắc trí, soa tay sửa soạn kéo quân ra thì Như-Hiền vừa về tới cổng.

Chàng thấy quân lính đầy vườn, hỏi:

Các người vào nhà ta có việc gì thế?

Linh Nhị xưa nay vẫn không ưa cái chủ nghĩa vô quân của Như-Hiền và bị cái dáng điệu đưng đưng với cả công danh phú quý của Như-Hiền tủi lụy luôn, không bao giờ có cơ hội trả miếng, nên thừa dịp trả lời Như-Hiền một cách nhạo nhếch rằng:

— Chúng tôi đuổi bắt Tư Lẽ cho Kiều-linh-Công để lấy trọng thưởng, lúc gần lỡ việc, may gặp được phu nhân ở đây nên công lại được hoàn thành.

Rồi, mai-mĩa, Linh Nhị trở đồng vàng óng ánh dưới ánh mặt trời hung đỏ buổi chiều hôm trên mặt cỏ xanh tòn tiếp:

— Chúng tôi vẫn biết công phu nhân ở đây không phải là nhỏ, nên đã định phần trước cho phu-nhân và ngài rồi, kia kia.

Nói xong, Linh Nhị rục quân kéo Tư Lẽ đi. Tư Lẽ vừa đi, vừa quay lại trách:

— Ta tưởng Như-Hiền khác thường, cứ yên tâm rằng đã ăn nấp được dưới mái nhà kẻ trượng phu, ai ngờ ta làm to — vợ chồng nhà người cũng như các kẻ khác thôi, thấy vàng là tối mắt, chẳng còn biết gì nữa....

Nhưng câu nói mỉa-mai của Linh Nhị cùng những lời trách móc của Tư Lẽ ném vào mặt chàng chẳng khác gì những câu thóa mạ nhục nhảm mà chàng phải nghe như người có tội.

Chàng nắm chặt lấy chuỗi gươm, rút gươm ra gần khỏi vỏ, Linh Nhị tái hẩn người đi cũng vội đặt tay vào cán gươm đeo bên lưng.

Nhưng Như-Hiền là một người võ tướng biết tự nén máu tức, không bao giờ làm quên hết lễ phải: liềm thân đánh... tháo Tư Lẽ, chàng đã chẳng mua chuộc lại được cái thanh danh của chàng mà lại còn như mưu mô can thiệp vào những sự cạnh tranh của người đời mà chàng xưa nay cho là nhỏ nhen, vẫn khinh bỉ, không thêm đề ý tới.

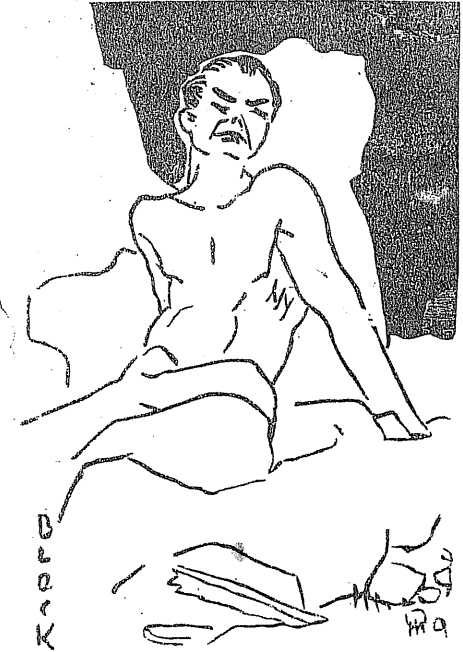
CHƠI XUÂN

Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu **LÊ-HUY-PHÁCH**, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có « bệnh nghi-ngờ » muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: **LÊ-HUY-PHÁCH** 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính tem năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CẦN BẠCH

Như Hiền lại tra gươm vào vỏ, chừng chừng nhìn vợ rồi lại nhìn bọn quan quân nhộn nhịp kéo ra cổng, máu tức trào lên cổ, nghẹn ngào không nói được nửa lời. Mắt chàng đỏ ngầu, sáng quắc lên, khiến Linh Nhị phải rùng mình đoán trước rằng thế nào cũng sẽ có một sự phi thường gì xảy ra, vì đôi mắt của Như Hiền long lạnh như hện hồ với mọi người rằng chàng sẽ thi hành một việc gì quả quyết, rửa sạch hết những vết bùn làm nhơ bẩn cái giá trong treo thanh danh của chàng.



Tiếng chân ngựa dần dần xa. Như Hiền bị khí tức uất lên tắc họng. Chàng khạc đờm ra nhỏ xuống hồ cho dễ thở — vợ chàng kinh ngạc nhìn lên mặt nước thấy máu đỏ ngòm hẳn một quãng.

Chàng như người mất vía ngã ngồi xuống cổ lịm người đi.

Hồi lâu, chàng thấy một vật gièm ái ngã vào ngực mình, chàng cúi xuống thấy mặt vợ, hai mắt đầm lệ nhìn chàng, đau đớn.

Chàng sẽ ôm vợ vào lòng không nói gì, chỉ lăm bầm một mình:

— Tôi nghiệp Hòe-ngọc.

Hòe-ngọc không hiểu sao, từ đó chồng nàng không hề nhắc tới chuyện cũ, lại âu yếm mình một cách khác thường.

Chồng nàng bỏ hết công việc, nhặng cả việc kiếm cung săn bắn, lúc nào cũng quần quít lấy nàng.

Hai đêm liền, khi truyện trò với chồng đã mệt, nàng thếp ngủ đi, lúc giật mình mở mắt thức dậy lại thấy chồng đang giọng đèn ngồi nhìn mình ngủ.

Nàng được chồng chiều chuộng nũng nịu quá đỗi, lắm khi cảm-động ứa nước mắt nhưng lúc đó, Như Hiền lại ôm nàng vào lòng, vỗ về, âu yếm lấy vật áo lau hết những giọt lệ chan hòa trên má nàng đi.

Nàng sung sướng quá đến nỗi cứ tưởng là ảo mộng, không dám tin là sự thực.

Đến đêm ngày thứ ba, nàng đương thiu thiu mơ đến những hồi âu yếm buổi ban ngày, bỗng thấy có ai ôm mình dậy. Nàng tỉnh giấc thì gặp chồng đã nâng nàng lên, tay cầm chiếc xiêm đỏ mà từ ngày cưới đến giờ nàng không giờ đến nữa.

Nàng ngạc nhiên hỏi chồng vì lẽ gì bỗng không lại đem chiếc xiêm ấy ra và đánh thức nàng dậy.

Chồng nàng nói:

— Hôm nay, Kiêu-linh-Công mở hội mừng trận thắng ở Tam-Tường ta muốn Hòe-ngọc cùng đến dự.

Nàng tươi tỉnh đứng dậy đi vào buồng tắm — chồng nàng đã để nước thơm thơm ngào ngạt sẵn cả đó rồi.

Nàng tắm rửa, xiêm áo chỉnh tề xong, mở cửa cùng chồng đi ra.

Một cơn gió mạnh làm gãy cành khô, rơi lên vai nàng, nàng giật mình lùi sát vào chồng. Hơi người của Như Hiền nóng lan sang nàng, làm nàng lo ngại muốn đề tay lên trán chồng xem chồng có sốt không, nhưng Như Hiền lấy tay nóng dầm mồ hôi kéo tay nàng ra khỏi cổng đi lên con đường đang mù mịt dưới sương đêm.

Sáng hôm đó còn mờ tối, Kiêu-linh-Công truyền lệnh cắt đầu Tư Lễ để mở hội.

Linh Nhị cùng lính tráng đưa Tư Lễ ra bãi cỏ trước cửa trại — lúc tới cái cọc tre giồng hôm trước để buộc Tư Lễ thì thấy chiếc cọc ấy có lụa trắng phủ kín mít.

Linh Nhị lật lên thấy ngay dưới chân cột thấy Hòe-ngọc, một mũi tên cắm ngực nằm lẫn trên mặt đất giữa những thoi vàng rơi bừa bãi cùng với vương nhiều điều và cái vòng huyền.

Người ta sơn sao đi tìm Như Hiền thì thấy chàng trên đỉnh núi Lộc-bình yên lặng ngồi dựa vào một tảng đá lớn, mắt đăm đăm nhìn về phía vợ chết, kiếm cung gãy tan tành dưới chân.

Người ta lại gần, sờ vào người chàng thấy lạnh toát và có một điều, ai cũng lấy làm lạ hơn hết là: lần đầu người ta được trông thấy hai giọt lệ long lanh đọng ở mắt chàng.

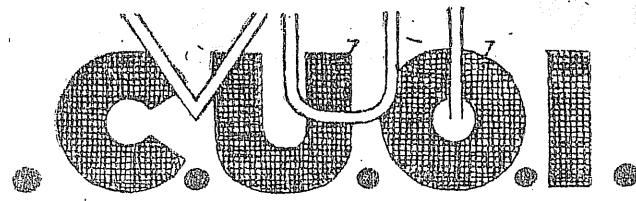
T. BÌNH LỘC



— Chiều hôm qua chị đến chơi tôi phải không?

— Không!

(Ngày thơ) — Lạ quá! Không biết là ai mà thằng nhỏ nó bảo có một cô mặt choắt bằng hai ngón tay chéo đến hỏi tôi lúc 5 giờ chiều hôm qua.



Vô danh

I. Có hai anh cùng giết người, bị xử tử một ngày: nghĩa là bị đem ra bờ biển thả cổ.

Anh trước vừa bị cho cổ vào thòng lọng, vừa bị đẩy ra biển, thì giây đứt, rơi xuống biển rồi bơi đi mất: trốn thoát.

Anh thứ hai nhìn theo bạn đồng đảng một lúc lâu, rồi nhân khi sắp đến lượt mình, nín thở áo chú linh mà dặn rằng:

— Lần này, bác có lấy giây thì lấy cái giây cho thật chắc... Tôi không biết bơi.

II. Một nhà văn-sĩ có nuôi một đứa người làng làm đầy tớ, ngày ngó lại loai biếng không biết đến đâu mà kể. Một hôm sắp đi có việc cần, mà có đôi giây mãi nó không đánh, để mốc ra, liền giận mắng:

— Mày không đánh được thì thuê một thằng nhỏ nó đánh cho.

Sáng hôm sau, nhà văn-sĩ thấy một thằng nhỏ lạ mặt bưng thau nước vào, ngạc nhiên gọi đầy-lớ ra hỏi:

— Đứa nào thế mày?

— Bẩm, đây là thằng nhỏ, cậu vừa bảo con thuê hôm qua.

Nhà văn-sĩ đã toan nổi giận, lại thôi. Thèm thằng nhỏ cũng không tốn bao nhiêu, lại được việc cho mình, liền cho nó ở.

Như thế được ít lâu ổn thỏa lắm. Bỗng một hôm thấy thằng người nhà

bưng lên, chứ không phải thằng nhỏ, ngạc nhiên hỏi:

— Thằng nhỏ của mày đâu?

— Ôi thôi! cậu đừng nhắc đến nó làm gì! Con vừa tống nó ra cửa — nó lười quá, không sao chịu nổi được.

III. Một ông nhà giàu thường tận đất rồi đem bán để kiếm lời. Một hôm có người lạ mặt đến xin việc làm: ngài cứ dùng thử tôi một tháng thì biết. Nghề bán hàng thì tôi giám cả gan nói rằng: tôi giỏi nhất trần đời.

— Nhưng việc bán đất thì ông có thạo không?

— Không còn phải nói. Tôi đã bảo: tôi là người bán đất, làm gì cũng giỏi nhất thế-gian. Dám nói quyết.

Ông nhà giàu ngần ngại, song nghĩ cứ để người này làm thử, mình cũng không thiệt gì, liền bảo:

— Đây tôi có miếng đất to ở trên tỉnh Thái, bây giờ muốn đem bán làm mười miếng — ông lên đấy, cố làm cho xong việc.

Ông này vui mừng lắm, lúc ra đi cũng nói nhắc lại một lần:

— Ông cứ yên tâm, thế nào cũng xong. Việc gì chứ việc bán đất thì tôi giỏi nhất thế-gian này.

Ngày qua tháng lại, ông nhà giàu biệt tăm tích. Mỗi hai tháng sau mới thấy người kia lại, trông tiêu điều ảm đạm. Ông nhà giàu hỏi:

— Thế nào ông?

— Thưa ngài, tôi nhảm. Ngày trước tôi có nói với ngài rằng tôi bán đất giỏi nhất thế-gian, nhưng chính ra tôi mới đến bực nhì. Người bán đất giỏi nhất thế-gian là người đã bán cho ông miếng đất đó.

Kết quả cuộc thi vui cười và thi tranh khôi hài

(số 93, 94, 95, 96, 97)

THI VUI CƯỜI

Giải nhất về bài: Hiền nhâm đăng trong số 96 của ông Trần-văn-Đức 87 phố hàng Gia — Hanoi.

Giải nhì về bài: Thú thật đăng trong số 93 của ông Nguyễn-hữu-Quý làng Tây-mỗ, phủ Hoài-đức — Hà Đông.

THI TRANH KHÔI HÀI

Giải nhất về bức tranh: Ông hàn đi săn đăng trong số 96, của ông Trần-Kiên 60 Avenue Courbet — Sơn-tây.

Giải nhì về bức tranh: Xả Xệ nói chớ đăng trong số 94 của ông D.K.

(Ông D.K. làm ơn cho biết tên và chỗ ở).

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HU'NG - KÝ

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi lên trên không vớ

HU'NG - KÝ

Số 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — GIẤY NƠI SỐ 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HU'NG - KÝ

Đều làm bằng đất sét xanh và đất

xét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

CÙNG BẠN

Các ngài kéo nhau đi về

Kể từ ngày cụ bả Hoàng về, ông Nguyễn-văn-Vĩnh giám đốc và ông Phạm-huy-Lục chủ bút báo Trung-Bắc Tân-Văn cũng lục tục kéo nhau đi về nốt, để tro lại có ông Nguyễn-văn-Luân đứng lên kiêm cả hai chức giám đốc và chủ bút. Hai ông Vĩnh, Lục chắc bụng bảo dạ: Ta ở đây vô ích, vì có cũng như không. Tôi cũng bụng bảo dạ: Hai ông ấy nghĩ thế mà chỉ phải.

Thế là báo Trung-Bắc đổi mới; già hóa trẻ. Thế là mất một tờ báo cổ, tôi buồn rầu tra hai hàng lệ. Nhưng ông Hif-Đinh chợt trông thấy tôi, vội reo lên: Tôi Hif-Đinh, tôi còn đây! Rồi ông nhìn tôi cất tiếng cười... Tôi thấy thế lại càng khóc già!

N. L.

Tờ báo Cùng bạn.

Tờ «Cùng bạn» trong Nam, sau một thời kỳ đình bản, lại sắp sửa chính đồn lại để ra góp mặt với các bạn đồng nghiệp.

Trong tờ «chương trình tặng không», tôi vui lòng trích ra một đoạn này:

«... không có báo phổ thông thường thức cho phần đông đọc. Báo của ta không chuyên những khoa thiết thực và những món còn ích về các phương diện nhu yếu cho tất cả các hạng người trong xã-hội — Tư tưởng và văn chương của báo chỉ nước ta lại không phổ thông thích hợp cho các hạng người.

«Chúng tôi sẽ hết sức theo cách làm báo của người Âu, Mỹ mà chủ trương tờ «Cùng bạn» này».

Thật là một chứng triện tốt rằng các nhà làm báo ta đã biết chú trọng về đàm bình dân trong nước. Tôi mong «Cùng bạn» sẽ đạt được tới mục đích ấy.

Giá mua báo, «Cùng bạn» chia ra làm ba hạng: giá thường 5p20 một năm, giá tri kỷ 7p00 một năm, giá ân nhân 10p00 một năm.

Theo giá như vậy, chắc tờ «Cùng bạn» không được nhiều tri kỷ và ân nhân cho lắm. Trái lại nếu giá tri kỷ 1p00, ân nhân 0p50 thì chắc chẳng thiếu gì ân nhân và tri kỷ.

Thạch Lam

Nói suông.

Muốn khỏi khát thì uống nước, muốn khỏi đói thì ăn cơm, muốn tránh nắng mưa thì làm nhà mà ở, muốn khỏi nóng lạnh thì lấy quần.

áo mà mặc — đó là những điều mà ai ai cũng biết.

Nhưng cụ cử Dương bá Trạc lại tưởng rằng chỉ có một mình cụ biết, nên trong Văn Học tạp chí số trước, cụ đã diễn giải trong một bài luận thuyết dài.

Đến Kỳ V. H. số này, cụ lại luận rằng:

« — Ta làm thế nào mà tự cứu được ta? Ta tự cứu ta bằng cách gì?

Không có gì khác là ta chỉ ăn, chỉ mặc, chỉ dùng những cái của ta có mà thôi.

Ta có gạo, có khoai, có đậu, có đường, có tôm, có cá, có bò, có lợn, có gà, có vịt, có rau, có trái. v. v. ... ta ăn những cái ấy cũng đủ bổ dưỡng thân thể kia mà!»

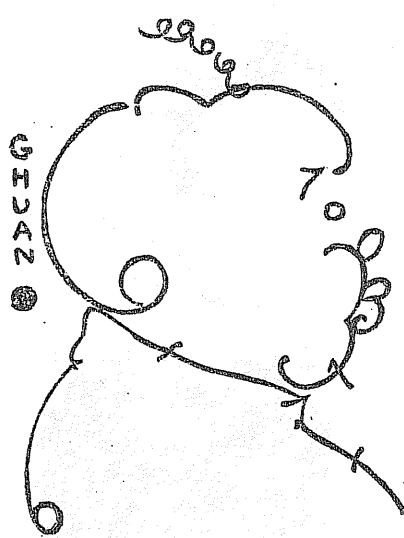
Không biết ngoài những cái ấy, ta còn ăn những thứ gì khác nữa mà cụ dạy chỉ ăn thế cũng đủ bổ. Ước sao ngày nào dân ta cũng được chừng ấy thứ mà ăn!

«Ta có the, có lĩnh, có băng, có nhiều có cấp, có sa, có lụa, có vải, v. v. ..., ta mặc những cái ấy cũng đủ che mình, đủ ấm, đủ nhả kia mà!»

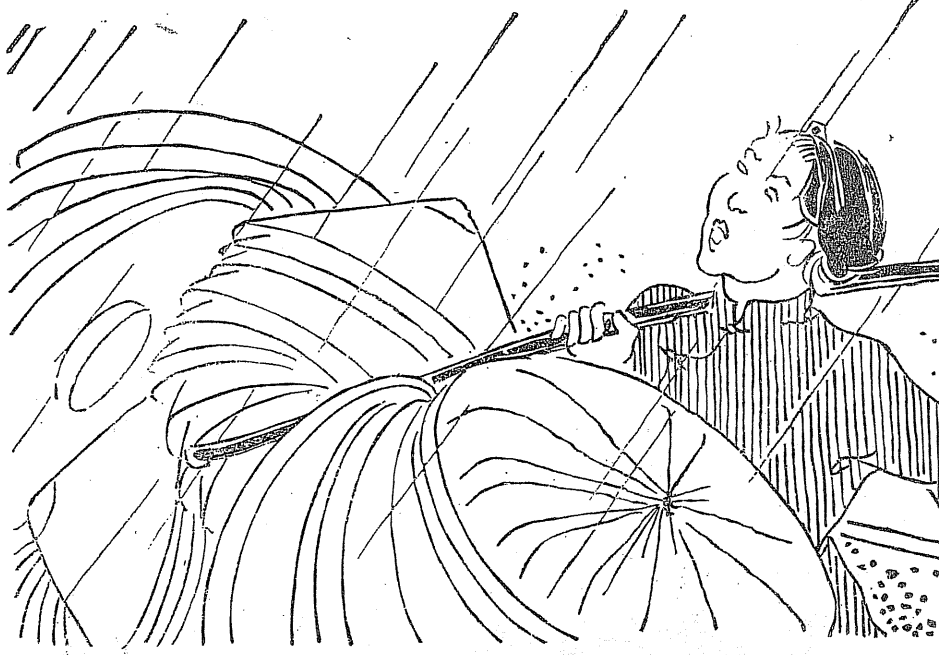
Thật là chí phải: ta còn đòi mặc những thứ gì nữa?

«Ta có gỗ, có tre, có luồng, có nứa, có gạch, có vôi, có ngói, có lá, có cối, có ranh, v. v. ..., ta xây dựng nhà cửa bằng những cái ấy cũng đủ che nắng, tránh mưa kia mà!»

Tre, nứa, ranh, cối thì làm nhà lá gạch, vôi, ngói thì xây nhà gạch — ta có cả nhà lá lẫn nhà gạch, còn muốn đòi gì nữa?



Lý Toét (lần này có đội khăn) gặp Xà Xệ.



— Thôi chết rồi! Giờ mưa to

«Ta có đồ sứ, đồ mây đồ gỗ, đồ sơn, đồ đồng, đồ cần, đồ thêu, v. v. ..., ta sắm những cái ấy cũng đủ mọi vật cần dùng và bày biện trang sức cho ta kia mà!»

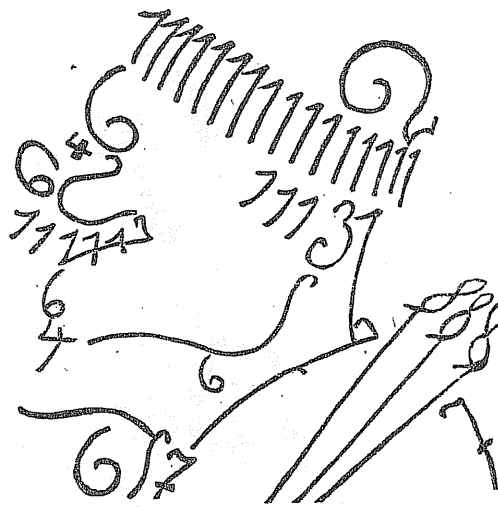
Sắm chừng ấy thức là đủ lắm rồi, ai còn bỏ tiền sắm cái gì hơn nữa?

«Cái phương thuốc cứu cấp để chữa cái nạn kinh tế ở xứ mình chỉ có thể là kiến hiệu ngay — khởi tử hồi sinh lập tức vậy!»

Vậy mà từ xưa tới nay, người mình chưa nghĩ tới vậy mà ăn thịt cá, mặc lụa vải, ở nhà gạch, sắm đồ sứ, đồ gỗ, đồ thêu, người mình còn chưa lấy làm bổ, làm ấm làm sang, làm đủ còn như chưa lấy làm vừa lòng, đề đến nỗi người ưu thời, mẫn thế như cụ cử Trạc phải ân hận, bấn khoản mà luận thuyết! đề đến nỗi độc giả Văn Học tạp chí phải ôm bụng mà thở dài.

Thạch Lam

XẾP CHỮ SỐ



GIÒNG NƯỚC NGƯỢC

VỢ

(Bài hát này làm đề đối với nó chẳng ra gì. ...) Tác-giả

Xinh thì rón, xinh

Cái con vợ anh, n

Trông ngon con mắt,

Cái khoe diêm tra

Thướt tha quần trắng

Rất mực tiêu-thu

Son bôi, phấn trát, s

Công việc nhà, nó

Anh ra khỏi ngõ, nó

Tổ-tôm, sóc-đĩa, l

Túm năm, tùm bảy n

Có một đôi lần, nó

Tiền chỉ nội trợ, nó

Rồi nó nã xu, cấn-

Cầm, cổ, bán, chác, x

Anh nghĩ cái thân

Kéo cây trả nợ, chuộc

Anh tiếc cái công

Lao tâm, khổ trí n

Luống trông m

Một tay nó phá, cơ

Khốn nạn thân

Chồng xây, vợ phá,

Anh nói ra, e chú

Cẩn rằng mang lấy

Hồ môi ra, xấu t

Già mồm quạ cái, nó

Nó giờ văn-minh

Nó đe một hai li-dị

Số chẳng ra gì,

Àu đành đóng cửa,

Anh tải cái thân

Cầm gan giận lão T

Chẳng tha trọn

KIỀU ÁO M

Hiệu KIẾN-KHANH,

chuyên môn chế kiêu áo

phụ nữ kiêu mới và kiêu

đến may vì kiêu mẫu đã

do toàn phụ nữ chuyên

rãi, cửa hàng tỉnh mịch,

Có giấy học cắt và khâu

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

NHÀ HỘ-SINH VÀ DƯƠNG-BỆNH

của Bác-sỹ NGUYỄN VĂN-LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU-CHƯƠNG

30 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trại mới, Hanoi

Nhà thương nhận người đẻ và người ốm nằm riêng từng buồng. Mới sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ đỡ khó.

Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện.

Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận.

Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle),

nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương.

Bác sỹ Phạm Hữu Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đây

TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ- NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯƠNG

PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs

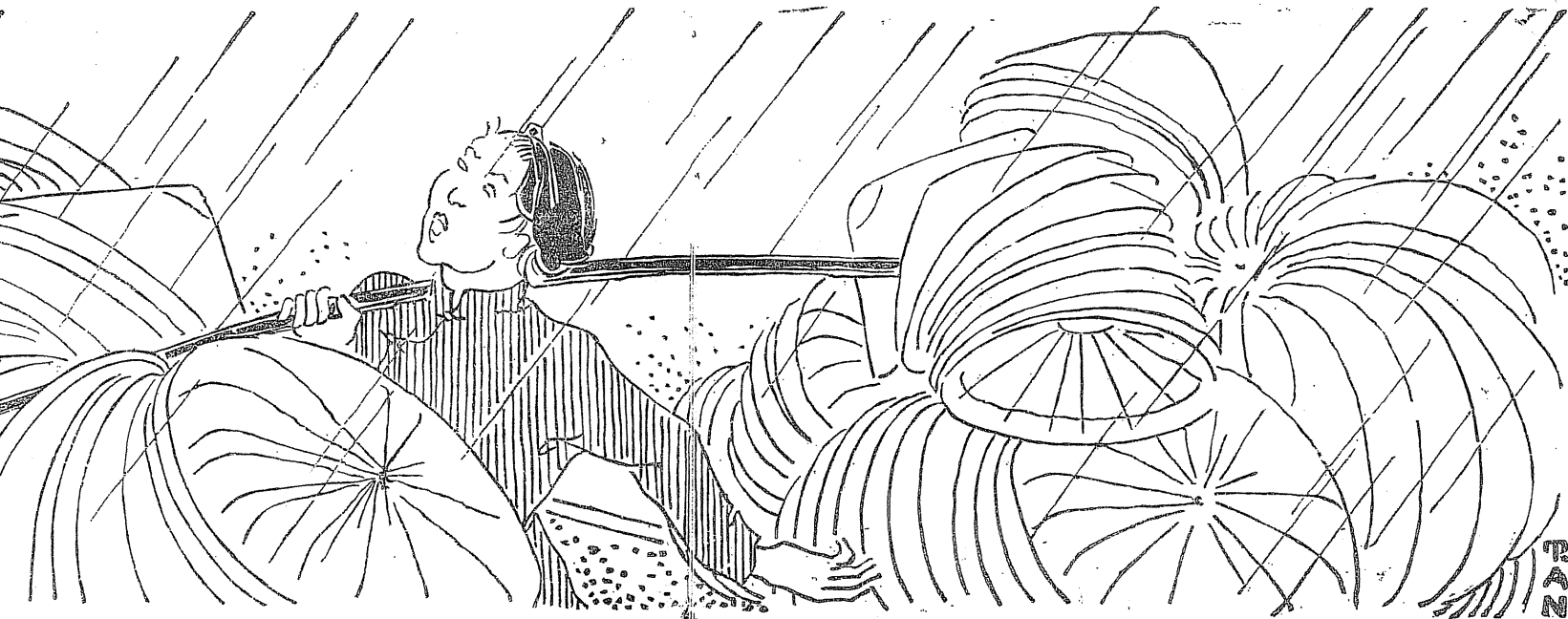
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-tự.

Đời nợ. Mua, bán, nhà, đất. v. v. ...

Lệ phí pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

Ở xa xin gửi mandat



— Thôi chết rồi! Giời mưa to mà mình lại quên không mang nón!

đầy đồ gỗ, đồ sơn,
thêu, v. v., ta sắm
đủ mọi vật cần
để sống cho ta kia

là đủ lắm rồi,
cái gì hơn nữa?
cứu cấp để chữa
mình chỉ có thể
— khỏi tử hờ sinh

nay, người mình
ăn thịt cá, mặc
sắm đồ sứ, đồ gỗ,
nh còn chưa lấy
m sang, làm đủ
âm vừa lòng, để
hời, miễn thể như
hận, bản khoán
đến nỗi độc giả
phải ôm bụng mà

Thạch Lam



GIỌNG NƯỚC NGƯỢC

HÁT XÂM

VỢ' QUÝ

(Bài hát này làm đề đối với bài hát cổ «Cái thằng chồng em
nó chẳng ra gì...» Tác-giả không có ý ám chỉ riêng ai cả).

Xinh thì ròn, xinh thì ròn...
Cái con vợ anh, nó tốt mã, xinh ròn,
Trông ngon con mắt, trông mơn con người.
Cái khoe diêm trang, nó đúng vô tăn thời:
Thướt tha quần trắng, áo mùi, khăn thêu.
Rất mực tiền-thư «ái-ố mi-miêu,»
Sơn bôi, phấn trát, sớm chiều nó chỉ nhơn nhơ.
Công việc nhà, nó duyên-đoảng thờ-ơ,
Anh ra khỏi ngõ, nó cũng phớt phơ đi họp đàn,
Tổ-tôm, sóc-đĩa, lại tăn tăn,
Túm năm, tùm bảy nó đánh trần cung mây.
Có một đôi lần, nó đen ríp mà thua cay,
Tiền chỉ nội trợ, nó nở đang tay nướng véo...
Rồi nó nã xu, cần-nhăn eo-sèo,
Cầm, cổ, bán, chác, xoay lăm quanh co.
Anh nghĩ cái thân anh quả kiếp con bò
Kéo cày trả nợ, chuộc đồ bao phen.
Anh tiếc cái công anh chật-vật kiếm tiền,
Lao tâm, khổ tri năm phiến bầy lo.
Luống trông mong quấy bột nên hồ.
Một tay nó phá, cơ đồ tan-hoang.
Khốn nạn thân anh, chẳng khác con dạ-tràng,
Chồng xây, vợ phá, giang-van đi đời.
Anh nói ra, e chúng bạn chê cười,
Cần răng mang lấy cái nợ đời cho cam.
Hở môi ra, xấu thiếp họ chàng,
Già mồm quạ cái, nó lại nui quăng nói xiên:
Nó giở văn-mình nam nữ bình quyền,
Nó đe một hai li-dị lầy tiền lương cơm...
Sổ chẳng ra gì, anh lấy phải dĩa bươm-sơm,
Áu đành đóng cửa, rửa nhem cho xong.
Anh tải cái thân anh, cũng kiếp thằng chồng,
Cầm gan giận lão Tư-Hồng bắt nhán.
Chẳng tha trọn kiếp thân mà độc thân...

TÚ-MÔ

Ban đêm mãi

Khi Phong-Hóa đầu tiên đăng bài
phóng-sự «Hanoi... ban đêm»
các đồng nghiệp quốc ngữ ở đây đều
nhao nhao nổi lên phản đối, ai nấy
đều than phiền cho luân-thường đạo-
đức và phong-hóa suy đồi.

Những sự thần phiến ấy có một cái
kết quả hay là làm cho các đồng-nghiep
theo nhau bắt chước Phong-Hóa cả:

Báo Đông-Phương đăng bài «Những
đêm tối ở Hanoi».

Báo Rạng-Đông đăng bài «Một đêm
trắng».

Báo Tân-Thanh đăng bài «Đời truy
lạc».

Báo Thanh - Niên đăng bài «Hai-
phong ban đêm» và «Huế ban đêm».
Rồi đến báo Nhật-Tân cũng đăng bài
«Trăng gió Hương bình» hay là «Những
đêm khuya ở Huế».

Này, các bạn đồng-nghiep nên cần
thận! Nếu cứ đêm tối, đêm trắng và
đêm khuya mãi thì có ngày các bạn
thành ra tối tò mò hết cả.

Thạch Lam

Dịch Thuật

LỤC G

Ông Nguyễn - khắc-l
chẳng có việc gì
bèn đi dịch thuật. Ngu
trước tác được thì ngu
mà dịch không vỡ, khô
người ta thuật, thế cứ
chứ sao?

Trong cuốn «Lục già
(quyển thứ tám) tình có
ra coi, dịch-thuật-giả k
chỉ dịch thuật mà thôi:
định bản cho ta nghe nư
bản này có giá trị khiế
thứ duyên thăm. Đại đề

«... Khi đọc đến những
đại đề như những hồi trên
giác phải bật buồn cười,
chiều chán ngán, chán ch
gia...»

Nếu ông định nói về và
độc-giả ai cũng đồng ý v

Thỉnh thoảng, sợ nhữn
kia chưa đủ duyên, ông
duyên vào đó bằng mấy
đáng truyền tụng:

Nhục này sướng mấy
nhân cách)

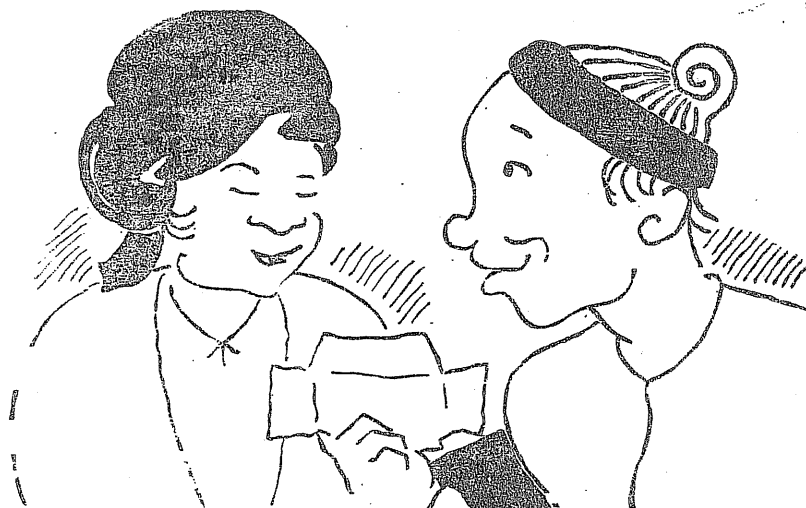
Giàu sang như thế, giàu
(vô lêm sĩ)

«Vô liêm sĩ» và «mất
là những tiếng ông mắng
truyện đó, chứ không ph
của ông đâu, độc-giả ch
hay mắng lắm:

Cũng đòi áo mũ râu mà;
Ngán năm đề tiếng mặt
Ông than nữa:
Vật người quanh quẩn
Biết hình, biết tượng,

Nghe thực hùng hồn
quá đi mất!

Dịch thuật giả lại có
mĩa-mai pha trò đến lý th
câu tả về ngôn-ngữ, c
trong truyện. ông thườ



— Đây bu mày ngăm mà xem. Giấy thép đi chóng lẹ. Cái giấy này c
cả ở tận trong Saigon gửi ra mà đến tay mình hồ còn ướt.

TRÚC
HỌC-ĐƯỜNG
P-LUẬT
des Cuirs
Da, Hanoi)

đồng, văn-tự.
t. v. v. . . .
trợ 1 đồng
mandat

KIỀU ÁO MỚI KIẾN KHANH

Hiệu KIẾN-KHANH, 37c, Rue de la Citadelle Hanoi,
chuyên môn chế kiều áo mới từ năm 1932, chuyên may y phục
phụ nữ kiều mới và kiều cũ, đã được phần đông các bà các cô
đến may vì kiều mẫu đã đẹp, việc giao thiệp, đo cắt, thử áo lại
do toàn phụ nữ chuyên nghề đứng làm. Có phòng thử áo rộng
rãi, cửa hàng tinh mịch, rất tiện cho các bà các cô đến may.
Có giấy học cắt và khâu, ai muốn học, xin đến hỏi, thẻ lệ

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ

42 Bd Henri d'Orléans
(cạnh nhà Demange cũ)

PHÒNG KHÁM BỆNH
Phố Citadelle N° 16 bis 1
Cửa ông Y - sĩ hưu trí
HOÀNG-GIA-HỘI

KIỀU NHÀ ĐẸP

Chúng tôi đã
được lòng t
đã lập thêm

TOUT

SIÈGE : 168, R
AGENCE : 63,



THE
OFFICE OF THE
ATTORNEY GENERAL
STATE OF TEXAS
AUSTIN, TEXAS

MEMORANDUM
TO: THE ATTORNEY GENERAL
FROM: [Name]
SUBJECT: [Subject]

RE: [Subject]

DATE: [Date]

1. [Text]

2. [Text]

3. [Text]

4. [Text]

5. [Text]

6. [Text]

7. [Text]

8. [Text]

9. [Text]

10. [Text]

Dịch Thuật

LỤC GIÃ TIỀN TUNG

Ông Nguyễn - khắc - Hanh ở đời chẳng có việc gì làm. Ông bèn đi dịch thuật. Người ta không trước tác được thì người ta dịch, mà dịch không vỡ, không xuôi, thì người ta thuật, thế cũng tiện lắm, chứ sao?

Trong cuốn « Lục giả tiên tung » (quyển thứ tám) tình cờ tôi vừa giờ ra coi, dịch - thuật - giả không những chỉ dịch thuật mà thôi: ông còn nhất định bàn cho ta nghe nữa. Những lời bàn này có giá trị khiếp, lại có một thứ duyên thầm. Đại để như thế này:

«... Khi đọc đến những truyện cổ,... đại để như những hồi trên này, thì bất giác phải bật buồn cười, mà lại thêm chiều chán ngán, chán cho tai mắt râu ria...»

Nếu ông định nói về văn của ông thì độc-giả ai cũng đồng ý với ông.

Thỉnh thoảng, sợ những lời ông bàn kia chưa đủ duyên, ông Hanh thêm duyên vào đó bằng mấy câu thơ rất đáng truyền tụng:

Nhục này sưng mấy cho cam (mất nhân cách)

Giàu sang như thế, giàu sang làm gì. (vô lêm sĩ)

« Vô lêm sĩ » và « mất nhân cách » là những tiếng ông mắng người trong truyện đó, chứ không phải mắng thơ của ông đâu, độc-giả chớ nhầm. Ông hay mắng lắm:

Cũng đòi áo mũ râu mày,
Ngàn năm để tiếng mặt dày thế-gian.
Ông than nữa:

Vật người quanh quẩn trong vòng,
Biết hình, biết tượng, biết lòng làm sao?

Nghe thực hùng hồn mà não nùng quá đi mất!

Dịch thuật giả lại có những giọng mỉa-mai pha trò đến lý thú. Sau những câu tả về ngôn-ngữ, cử-chỉ người trong truyện, ông thường chêm vào

một câu phê phán rất chua chát:

(1) Phải, như ngài mới là thanh cao. Mê đặc.

(2) Mê nhưng không đặc.

(3) Mê rồi lại tỉnh.

(4) Cũng không mê lắm.

(5) Thực là quá đặc.

Xin nhớ rằng ông không hề dă động đến văn của ông.

Có lúc ông ngây thơ hỏi:

«(1) Lỡ lời nói hớ hay là có ý trên ghẹo?»

Có lúc ông thân mật mách:

«(1) Biết đâu hai đũa không thông nhau để xoay anh chị đấy?»

Lại có lúc cao hứng nổi giận với một người tu-hành hồ mang, ông lấy cái giọng hạch-sách của cụ lý Toét mắng dân đình:

(1) Tu-hành gì bọm này, đánh cho nó kỳ chết!

Cả đến người trong truyện có lẽ cũng đến run sợ Ông Hanh thực có oai.

Cuối bộ truyện tu tiên huyền hoặc mà ông có cái nhả ý dấu biệt tên tác-giả đi, ông lại cho chúng ta nghe lời bàn một lần cuối cùng:

« Nhân có người thấy bộ Lục-giả tiên tung chỉ vì một chữ tiên, nên dịch-giả cũng nên bàn qua về tiên...»

Kể truyện tiên mà bàn qua về tiên cũng phải. Có tiên mua tiên cũng được. Nhưng giá ông bàn lại để cho câu văn có nghĩa thì hơn. ông bàn rằng:

« Phép tu tiên an-tri không cũng gồm cả ở trong khoa học, có một điều là cái khoa học cao thâm hơn những khoa học khác nhiều, vì người tu tiên còn khó một nỗi, khó lên một tầng tối cao là phải trước hết tu luyện lại nơi ý chí tinh thần, chứ không những chỉ riêng ở nơi xác thịt vật chất ».

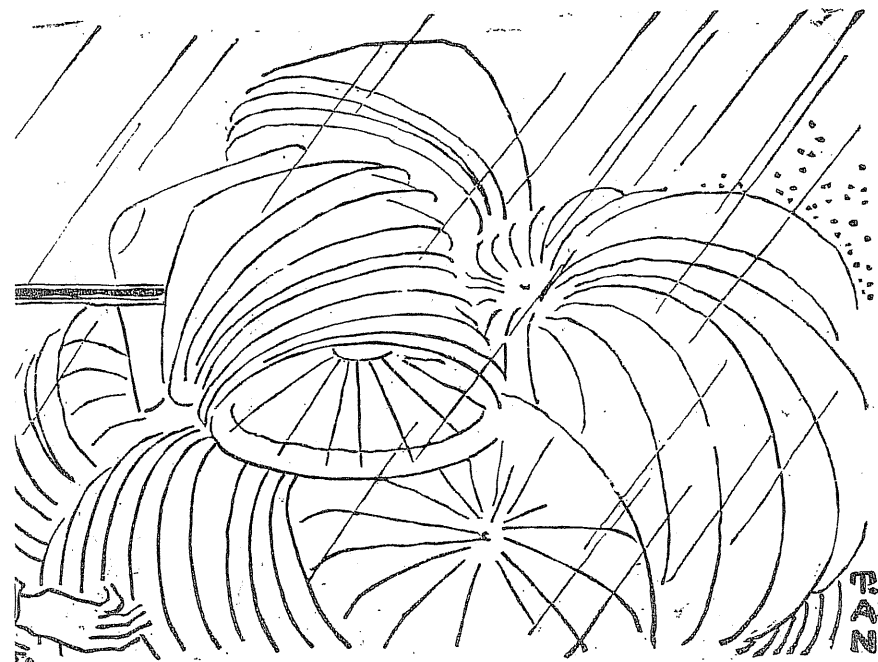
Ta chưa kịp thở thì ông lại mong: Một điều mong, vì phỏng khoa học huyền bí ngày nay cứ tiến bộ dần dần điều ước vọng (!), thì rồi an-tri tiên-cảnh với trần-gian chẳng cũng không xa nhau mấy nỗi, và an-tri câu truyện tu tiên cũng vị tất hẳn là hoang đường!

Mà văn dịch-thuật của ông cũng vậy: vị tất hẳn là hoang-đường.

Cứ do những câu văn này, ta cũng đủ biết quyển Lục-giả tiên-tung của ông Hanh là hay ho gồm lắm. Nhưng muốn cho hay ho hơn nữa, tôi xin bàn nhỏ với dịch-thuật giả một điều. Ta nên dịch thuật cả cái tên sách cho nó xứng với văn dịch thuật: Lục-giả tiên-tung, ta nên đổi ngay là... Lục đục lung tung.

Như thế có lẽ no nghĩa hơn.

LÊTA



h lại quên không mang nón!

Đ « Cái thằng chồng em
ý ám chỉ riêng ai cả.

ình ròn,
con người.
ng vô tân thời:
khẩn thèn.
iền, »
ó chỉ nhón nhơ.
ng thờ-ơ,
hơ đi họp đàn.

ị cung mây.
ì thua cay,
ướng vào...
»,
anh co.
iếp con bỏ
n.
ật kiếm tiền,
lo.

ên hò.
g.
g khác con dạ-tràng,
đi đời.
cười,
io cam.
ng,
ăng nói xiên:
nh quyền,
ng com ».
ỉ đưa bôm-som,
ho xong.
kiếp thằng chồng,
nhân.
à độc thân...

TÚ-MƠ

Ban đêm mãi

Khi Phong-Hóa đầu tiên đăng bài phóng-sự « Hanoi... ban đêm » các đồng nghiệp quốc ngữ ở đây đều nhao nhao nổi lên phản đối, ai nấy đều than phiền cho luân-thường đạo-đức và phong-hóa suy đồi.

Những sự thần phiến ấy có một cái kết quả hay là làm cho các đồng-nghệp theo nhau bắt chước Phong-Hóa cả:

Báo Đông-Phương đăng bài « Những đêm tối ở Hanoi ».

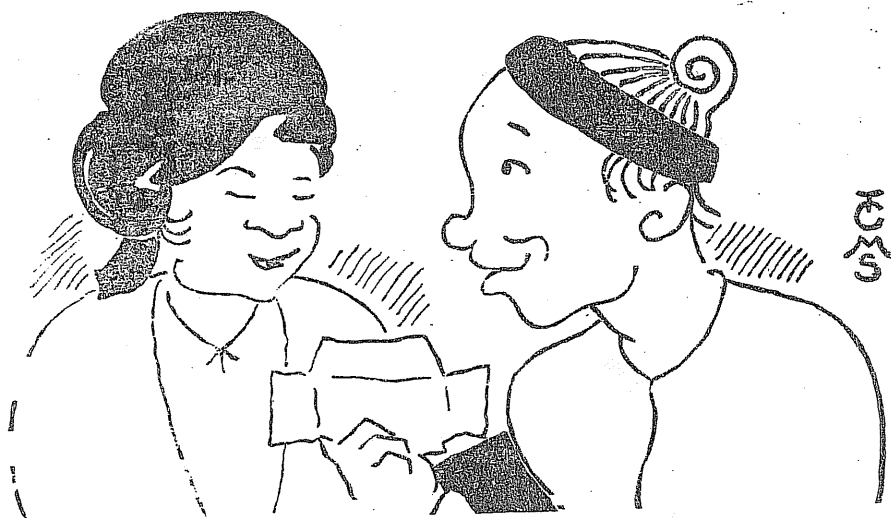
Báo Rạng-Đông đăng bài « Một đêm trăng ».

Báo Tân-Thanh đăng bài « Đòi truy lạc ».

Báo Thanh - Niên đăng bài « Hai-phong ban đêm » và « Huế ban đêm ». Rồi đến báo Nhật-Tân cũng đăng bài « Trăng gió Hương bình » hay là « Những đêm khuya ở Huế ».

Này, các bạn đồng-nghệp nên cần thận! Nếu cứ đêm tối, đêm trăng và đêm khuya mãi thì có ngày các bạn thành ra tối tò mò hết cả.

Thạch Lam



— Đấy bu mày ngăm mà xem. Giấy thép đi chóng lạ. Cái giấy này của thằng cả ở tận trong Saigon gửi ra mà đến tay mình hồ còn ướt.

KIẾN KHANH
ue de la Citadelle Hanoi,
ăm 1932, chuyên may y phục
rợc phần đông các bà các cô
giao thiệp, đo cắt, thử áo lại
g làm. Có phòng thử áo rộng
cho ác bà các cô đến may.
ón học, xin đến hỏi, thẻ lệ

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ

42 Bd Henri d'Orléans
(cạnh nhà Demange cũ)

PHÒNG KHÁM BỆNH
Phố Citadelle N° 16 bis 1
Cửa ông Y - sĩ hưu trí
HOÀNG-GIA-HỘI

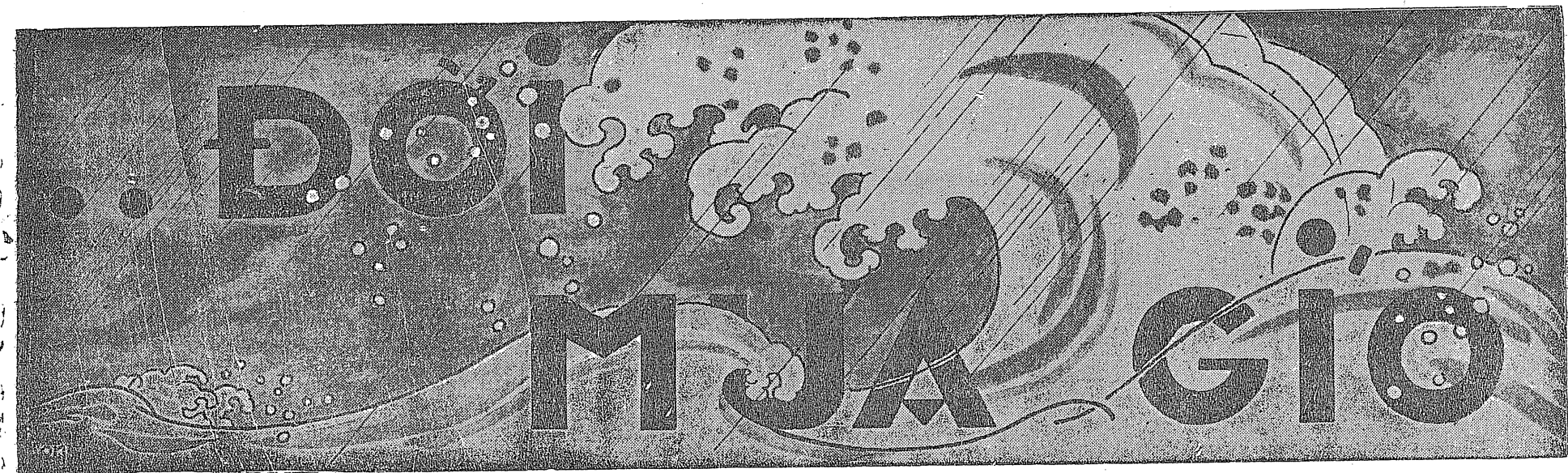
KIỀU NHÀ ĐẸP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NGHIỆP VẪ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiep vẽ kiều nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỷ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tình giả hạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE

NHUẬN - ỚC

SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-duc)
AGENCE : 63, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa



của KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH

XI

Luôn một tháng, cứ cách vài ngày Tuyết lại đến nhà Chương, mà lần nào cũng đến vào giờ Chương đi dạy học.

Hôm thì nàng mang hoa mới lại để thay những hoa đã tàn trong lọ. Hôm thì nàng bảo Vi tìm cho một vật gì đó của nàng bỏ quên, hoặc cái khăn, hoặc hộp phấn. Nếu Vi tìm mãi không thấy, thì nàng nói có lẽ nàng vứt đâu mất rồi mà nàng tưởng lầm rằng đã đem lại nhà Chương.

Có khi nàng chẳng cần viện cớ gì và nàng hỏi thẳng ngay Vi về tin tức và sức mạnh của Chương, hay nói, nhân đi qua đây có chút việc vào thăm ông giáo. Nào Tuyết có lạ gì trong khi ấy Chương còn bận dạy học.

Kỳ thực, Tuyết đến nhà Chương chỉ cốt đọc quyển nhật ký của chàng mà vì lơ đãng hay có ý, chàng không cất kỹ lưỡng như xưa nữa. Nhờ có Vi mách, mà chàng biết được tính tò mò của Tuyết nên muốn trêu nàng và bắt nàng đọc những bức thư gửi một cách gián tiếp cho nàng chẳng? Hay vì ở một mình nên chàng không sợ ai xem trộm những truyện riêng, những tính tình kín đáo của chàng?

Dẫu sao đọc những lời văn tắt của Chương hằng ngày viết ra, Tuyết cho là một sự rất thú vị. Hễ gặp những trang giấy trắng thì Tuyết không hiểu sao, tự nhiên thấy buồn rầu. Có lẽ vì nàng cho là những ngày ấy Chương không tưởng tới

Xem P. H. từ số 39



nàng chẳng? Nhưng, lạ! nàng lại muốn Chương quên hẳn nàng. Biết bao tình tình trái ngược, tư tưởng trái ngược ở trong tâm hồn cô gái giang hồ phóng đảng chỉ quen với

sự sống hiện tại và không hề đoái nghĩ tới ngày mai!

Sáng hôm nay, cũng lại thế, những trang giấy trắng của quyển nhật ký luôn trong mấy hôm không có thêm được một chữ. Buồn rầu nàng xuống bếp để định hỏi truyện Vi, nhưng không thấy Vi đâu. Mà một món ăn làm giò thì đặt ở trên bếp lửa.

Mỉm cười, Tuyết nhớ tới buổi đầu nàng đến cùng ở với Chương. Nàng liền cởi áo ngoài cất lên nhà, rồi xuống làm các món ăn giúp Vi.

Có tiếng mở cổng, Tuyết vẫn tưởng Vi trở về. Nhưng một lát sau nghe có ai cười ở sau lưng, nàng quay lại thì gặp Chương.

Nghiêm nhiên như không xảy ra truyện gì, Tuyết vẫn yên lặng làm cho xong món ăn. Mà Chương không thấy nàng nói gì cũng đứng im. Lâu chàng sinh ra ngượng toan lên nhà thì Tuyết bỗng quay lại hỏi một cách rất điềm tĩnh:

— Máy giờ rồi, anh?

— Hơn mười giờ.

Hai người lại yên lặng. Chương bảo tuyết:

— Để Vi nó làm cho, lên nhà tôi hỏi cái này.

— Cũng được.

Lên đến trên nhà, Chương trách Tuyết:

— Em đi đâu mãi thế?

Không trả lời câu hỏi của Chương, Tuyết hỏi lại:

— Sao mới mười giờ anh đã về?

— Hôm nay, anh có giờ nghỉ.

Thực ra, vì biết Tuyết thường đến nhà trong khi chàng đi dạy học, nên hôm trước, chàng có dặn Vi về hôm nào nàng đến thì phải đi báo cho chàng biết ngay. Bởi thế, sáng hôm nay chàng cáo ốm xin về trước một giờ để được gặp Tuyết. Và cũng bởi thế mà ban nãy Vi chẳng kịp nghĩ tới món ăn đương nấu giò, vội vàng bỏ chạy tới trường.

Tuyết đắm đắm nhìn Chương như đề dò ý tưởng, khiến chàng ngượng nghịu đưa mắt ra sân:

— Lâu nay, anh có lại chơi đặng bà phủ không?

— Không.

Thấy Tuyết im, Chương lại nói tiếp:

— Đến làm gì?

— Sao lại không đến. Phải đến chơi, chẳng người ta lại tưởng anh giận người ta.

— Tưởng thì tưởng, cần gì?

Tuyết mỉm cười:

— Anh giờ hơi lắm... À, anh đã đọc thư của em rồi đấy chứ.

— Nhưng sao trong thư Tuyết kể lẽ lời thôi quá thế? Tôi cần gì phải biết đời kỳ vãng của Tuyết.

Rồi hình như cốt đề nội lãng sang truyện khác, Chương ôn lại những sự sung sướng êm đềm hai người cùng nhau đã hưởng. Chàng

SÁCH DẠY VÕ TA

MỚI IN XONG

Bằng quốc-ngữ có hình vẽ rõ rệt như người sống, của SƠN-NHÂN soạn. Ai học lấy cũng giỏi ngay. Võ ta là một môn quốc thuật của các cụ ta xưa đã từng chống lại với Tàu và diệt Cao-Miên v.v... ta chớ coi khinh, có xem mấy biết là hay, như cuốn sách này đủ cả các bài võ và vật cũng rồi. Nên mua cả bộ DẠY VÕ TÀU môn Thiếu-Lâm 4 cuốn 1\$36, võ TÂY trọn bộ 0\$60, mua ngay kéo lại hết. Anh em ơi! Nên nhớ câu: có sức khỏe mới làm nên.

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, SỐ 104 HÀNG GAI XUẤT BẢN, 1 cuốn trọn giá 0\$50. Ở xa mua lễ cước 0\$20 (contre remboursement là 0\$85). Thư và mandat đề như trên.



SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.



TUYẾT NỌC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chưa được rút nọc, đi độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay.

Tên gói thuốc Kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1 \$ 50 một hộp.

Thiên trụ!!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu, mới là hai hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi
GIẤY NÓI: 543

lại kể về những nỗi nhớ mong, trong khi xa vắng người yêu.

Bỗng Tuyết cất tiếng cười vang.

Chương hỏi :

— Sao mình lại cười ?

Nhưng Tuyết vẫn cười, cười rũ rượi, cười chảy nước mắt, cười nằm bò cả lên bàn. Chương tức tối toan lên gác, thì Tuyết cố nín cười mà bảo chàng rằng :

— Anh đừng giận, chứ anh giận lắm....

— Gàn à.

— Vâng gàn ! gàn thực ! Yêu thì cứ yêu, bao giờ chán thì thôi. Việc gì mà chờ đợi, mong mỏi, sầu não như một cô vị hôn thê vậy ?

Chương thở dài :

— Em không hiểu ái tình là gì hết !

— Thế ái-tình là gì, thưa anh, nếu chẳng phải là sự gặp gỡ của hai sắc thịt ?

— Không, em ạ, sự gặp gỡ của hai linh hồn.

Tuyết lại cười :

— Cái ái-tình ấy, xin anh đừng tặng cô... À, nhân tiện, em hỏi anh, con bà phủ tên là gì nhỉ ?

— Thu.

Chương chau mày, có vẻ không bằng lòng. Tuyết lại nói luôn :

— Còn em thì em chỉ biết có một thứ ái-tình : ái-tình sắc-thịt.

Chương ngẫm nghĩ một lát rồi thở dài, bảo Tuyết :

— Giá anh có hạnh-phúc được là người chồng thứ nhất của Tuyết thì có lẽ đời Tuyết không đến nỗi như ngày nay nhỉ ?

Tuyết quay đi, đưa khăn lau ngẫm hai giọt nước mắt. Nhưng nén ngay được sự cảm-động, nàng cất tiếng cười khanh khách và mở ví lấy ra cái gương con và cái bóng đánh phấn để trang sức lại vẻ mặt. Rồi cố lấy giọng tự nhiên, nàng bảo Chương :

— Thôi chào anh, em về.

— Về đâu ?

— Về nhà em chứ về đâu.

— Đây là nhà em chứ còn đâu nữa.

Buồn rầu, Tuyết đáp :

— Không thể được anh ạ.

Chương giữ Tuyết lại mà nói rằng :

— Thì em hãy ở lại ăn với anh một bữa cơm...

Chương kể về cho Tuyết nghe những hôm chàng vắng nhà mà Tuyết đến chơi, khi chàng ở trường về, chàng tự ví như Tú Uyên yêu người tố nữ trong truyện « Bích câu kỳ ngộ ». Chương nói tiếp :

— Trong khi Tú Uyên vắng nhà, nàng tiên ở trong tranh hiện thành người....

Tuyết cười sảng sặc :

— Tuyết em còn bần hơn tiên một tí... Thôi, tiên chào tục tiên về nhé !



— Thế thì em tệ thật !

— Khốn nhưng ở nhà nó chờ em.

Chương hăm hăm nét mặt :

— Có phải cái thằng nó đâm tôi không ?

Tuyết nhìn Chương, lo sợ, sẽ đáp :

— Vâng.

— Em còn ở với nó làm gì ?

Tuyết không đáp. Chương lại nói :
Thì em hãy ở lại đây ăn cơm với anh một bữa... Một bữa cuối cùng.... Kia, nó đã sắp cơm rồi kia.

Tuyết vẫn đứng im đăm đăm ngẫm nghĩ. Chương lại nói :

— Xa nó sáu, bảy hôm còn được, nữa là một buổi nay... Hay em sợ nó ?

Thông thả, Tuyết đáp :

— Không, em chỉ sợ anh... sợ yêu anh.

— Yêu anh thì đã sao mà sợ ?

— Em không muốn yêu ai nữa.... Em không thể yêu ai được nữa.

Vi đã bày xong bàn ăn, lại mời. Chương bảo Tuyết :

Lại ăn cơm với anh đi. Chồng ngoan. Anh nói em không nghe thì anh khổ lắm... Mà em không ăn thì anh cũng đành nhịn đói.

Thấy Chương là người ít lời, ít khi vui vẻ mà hôm nay bỗng trở nên khéo nói, Tuyết mỉm cười. Đột nhiên, nàng hỏi Chương :

— Nếu em nhận lời ăn cơm với anh thì anh sung sướng lắm sao ?

— Trời ơi ! em còn phải hỏi gì điều đó.

Bỗng Tuyết lại cười ngất và nói :
— Nếu anh sung sướng thì chắc anh không khổ, mà trước anh khổ là vì anh không sung sướng, phải không ?

Rồi như điên như rồ, nàng vừa nhảy vừa hát theo điệu Bình bán :

Quand je suis heureux

Je ne suis pas malheureux.

Quand je suis malheureux

Je ne suis jamais très heureux.

Heureux et malheureux

Sont deux choses différentes.

Comprend qui veut comprendre
Car je ne chanterai plus..... (1)

Nghe Tuyết hát, Chương cất tiếng cười vang :

— Thôi, lại ăn cơm đã.

Tuyết hát tiếp :

Buvez si vous voulez,

Mangez si vous voulez... (2).

Chương vẫn cười lẫn lộn, rồi ngắt lời, chàng hỏi Tuyết :

— Bài hát quý gì mà ngộ dữ vậy ?

— Bài hát Bình bán mà anh không biết à ?

— Ai dạy em thế ?

— Anh Bật.

Chương hơi chau mày :

— Anh Bật nào ?

— Một sinh viên trường Pháp chính.

— Nhưng ra ăn cơm đã, Tuyết ạ. Tuyết lại hát :

« Manger ou bien boire,

Tout cela m'est bien égal... » (3).

Chương đưa tay ra bưng lấy mồm Tuyết :

— Em tha cho. Cái lối hát Pháp-Việt ấy, anh nghe chừng tai lắm

— Thôi vậy.

Rồi hai người ngồi vào bàn ăn cơm. Chương bảo Vi mở rượu. Chàng tuy không hay uống rượu nhưng thấy Tuyết uống rất khỏe nên chàng cũng cố theo kịp, vì chàng lấy làm ngược rằng làm thân nam tử mà tẩu lượng lại không bằng một người đàn bà.

Xong bữa cơm thì Chương đã say mềm, ngồi gục đầu xuống bàn ăn. Còn Tuyết thì vẫn tỉnh táo như thường. Nàng gọi Vi lấy giấy, bút, mực rồi viết bức thư sau này :

Cher anh Bảo,

Đừng chờ em em bữa sáng nay. Cả bữa chiều nữa, cả bữa mai và mãi mãi.

Hôm qua, anh nhie em, khiến em hối hận nghĩ lại, nên em đã trở về với chồng em rồi.

Hôn anh một lần cuối cùng. Và xin anh đừng giận em, tội nghiệp. Em cũng vậy, em vẫn yêu anh « như thường, như thường ».

TUỖT

Lạnh lùng, Tuyết bỏ thư vào phong bì và giao cho Vi đem đến nhà tình nhân...

(Còn nữa)

Khải-Hưng và Nhất-Linh

1. Khi nào tôi sướng thì tôi không khổ, khi nào tôi khổ, thì tôi không bao giờ sướng lắm. Sướng với khổ là hai điều khác nhau. Ai muốn hiểu cổ mà hiểu — Còn tôi, tôi không hát nữa.

2. Anh muốn uống thì anh uống, muốn ăn thì anh ăn.

3. Ăn hay là uống, chẳng nào thì tôi cũng chẳng cần.

BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

Thuốc phát minh để giúp cho hàng phụ-nữ, thuốc lưu hành ra chừng nào thì thấy sự linh nghiệm chừng này.

Hiện thời hàng phụ-nữ mắc trong bốn chứng đau tử cung 10 người hết 7, không nặng thì nhẹ, không nhiều thì ít, đau rang rang hai sợi dây chẳng, đau trắng trắng dạ dưới, đau thắt ngang lưng, ra huyết trắng dầm dề có dây có nhoe, khi trong khi đục khi vàng đường đại bốn uất đường tiêu không thông ồm ập chứng bịnh trong mình lâu ngày mà không biết. Đến nơi cùng thầy : Tôi bị đau bạch đới hạ, các ông lương y chưa đặt-hiểu rõ bệnh đau tử cung là chi (?) là vì sách xưa chưa có bộ nào tường thuật, cứ do theo kinh nguyệt không đều, sanh bạch đới hạ mà trị. Ôi thôi ! bịnh Nam chữa Bắc, bịnh tửng hạ chữa tửng thượng, uống thuốc hết tiền mà bịnh không lành.

Ai mắc phải chứng bịnh đau tử cung và huyết trắng như kể trên đây, hãy uống BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN thì thấy công hiệu lạ lùng, sự hay không thể kể hết đặng. Đờn bà có thai bị đau tử cung uống càng hiệu nghiệm, đờn bà với sanh đẻ, bị đau tử cung uống cũng hết liền.

Thuốc này đã cứu chữa biết bao nhiêu bịnh đau tử cung, duy có uống thuốc mà hết bịnh, chứ không cần bơm rửa.

Mỗi hộp 1p.00, uống 5 ngày.

Thơ và mandat để cho :

Y học sĩ : VÔ-VĂN-VÂN — THUDAUMOT

Xin nhớ : Cần dùng đại-lý ở Tonkin.

NĂM CANH (HÁT CHƯƠNG)

HÁT BI

Thương ai cho vì bằng thương con,
Nhớ ai vì bằng chén rượu ngon đêm trường.

HÁT DIP MỘT

Canh một anh còn vui thú văn chương,
Bề lòng lai láng, chốn phòng hương anh thần thờ.
Sang canh hai anh mở cửa đợi chờ,
Chờ người Văn-Điền để dặn dò một đôi câu...
Sang canh ba anh giấc ngủ nghiêng bầu,
Mượn men cổ-quốc tiêu sầu cùng ai.
Bước sang canh tư anh say tỉnh vui cười,
Tay nâng chén rượu hỏi người tình chung.
Sang trống canh năm trời đã rạng đông,
Ai đi Văn-Điền để anh cùng ra đi.
Đường Hà-đông quanh quẩn có xa chi,
Say non say nước can gì ta không say?
Kia Bắc-Kỳ Nam-Tửu đâu đây...
Rượu VĂN-ĐIỀN lai cáo

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Chính-phủ Nam-triều sửa sang kinh thành Huế

Có tin chính-phủ Nam-triều đã thảo chương-trình sửa sang kinh-thành Huế lại cho đẹp hơn lên. Trong thành sẽ đề ra những khoảng đất rộng để làm công viên và sân thể-thao.

Những nhà lá trong thành sẽ bắt giữ đi hết và cho rồn đồ chỗ khác do chính-phủ đã định.

Quan Khâm-sứ Thibeaudeau sẽ về Pháp

Nay mai quan Khâm-sứ Thibeaudeau sẽ về Pháp chứ không nhận chức Thủ hiến Quảng-châu-loan như nhiều tin đồn trước.

Khám phá một cơ-quan làm hào giả

Kiến-an — Các viên-chức đã khám phá được một cơ-quan đúc bạc giả 0\$20 và 0\$10 ở làng Hà-đô, tổng Thanh-luân, huyện An-dương. Khám trong nhà thấy rất nhiều hào giả và khí-cụ để đúc hào. Hai thủ-phạm là Vũ-văn-Uớc và Vũ-Nho cùng là thợ bạc đã bị bắt.

Chị em dưới xóm không được tiếp khách quá 12 giờ đêm

Haiduong—Muốn bài trừ nạn mại dâm, quan Sứ đã ra lệnh cấm các nhà hát ả đào tiếp khách quá 12 giờ đêm. Bắt được lưu khách lại ngủ đêm sẽ phải phạt nặng.

Nhà nào muốn được tiếp khách cả đêm phải lấy môn-bài và các con em phải tuần lễ hai kỳ đi khám bệnh như gái nhà chứa.

Lại định tổ chức cuộc biểu-tình

Saigon — Tổng cục liên đoàn lại định tổ chức một cuộc biểu-tình để phản đối nhà băng Đông-pháp.

Tổng cục nhất định đến khi quan Toàn-quyền Robia sang đây thì cổ động dân chúng đi đón rước hoan nghênh, hô « Ngài cứu chúng tôi » và kéo đến nhà băng Đông-dương.

Kỳ thi vô-tuyển trắc-lượng

Trong những ngày 17, 18, 19 và 20 Juillet 1934, tại Hanoi và Saigon sẽ có kỳ thi lấy bằng vô tuyển trắc-lượng hạng nhì (Certificat de 2e classe d'opérateur et radiotélégraphiste de bord).

Thí sinh phải ít ra là 17 tuổi (tính đến 31-12-34).

Báo Trung-Bắc chấn chỉnh lại

Từ khi báo Trung-Bắc đổi chủ đã chấn chỉnh lại nhiều lần.

Giờ tờ báo thấy nhiều bài vở, tin tức nhanh chóng, và lại có tranh ảnh nữa.

Tờ báo trông có vẻ mỹ-thuật, trông thấy đã muốn đọc, chứ không có vẻ như trước.

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-piếu xin gửi về : M.Ng. trưởng-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Trị-sự
nº 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

Trong nước, Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa

Một năm...	3p.00	6p.50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50

Đơn hạn nộp đến 27-6-34 (phải đính theo những giấy má cần dùng) gửi cho M. l'Ingénieur chef du Réseau radiotélégraphique ở Hanoi hay Saigon tùy nơi thí sinh định thi.

AI muốn dự kỳ thi này, nên xem chương trình trong Quan báo ngày 22-11-30.

TIN TRUNG-HOA

Nhật đề phòng việc đánh nhau với Nga ở Mãn-châu

Ở Mãn-châu đầu hiện đã có nhiều đường sắt rồi, nhưng nếu phải đánh nhau với Nga thì về việc vận tải binh lính chưa đủ dùng, nên Nhật đã nhất định đặt thêm 7 đường sắt lớn như sau :

1. Mẫu-đan-giang — Giai-mộc-tư, 2. Lãng-nguyên — Thừa-đức, 3. Nhị-diêm — Bắc-hà 4. Diệp-bách-thọ — Xích-phong, 5. Trường-xuân — Đại-lãi, 6. Đại-lãi — Thảo-nam, 7. Hoa-viên — Sách-luân.

Việc này đã giao cho công ty Nam-Mãn nhận làm. Số kinh phí dự định là một vạn bốn nghìn đồng bạc Nhật.

Dùng võ lực bài trừ thuốc phiện

T. G. Thạch đã hạ lệnh bắt đóng cửa, kể từ ngày 1.5.34, hết thảy các tiệm thuốc

phiện ở Võ-hán. Các ruộng, đất trồng cây thuốc phiện ở các huyện tây-bắc tỉnh Hồ-bắc, Tưởng đều dùng võ lực trừ bỏ.

Các tướng lĩnh đạo quân 19 xin xuất dương

Đạo quân 19, sau khi bị thất bại ở Phúc kiến, các tướng lĩnh phần thì bỏ đi ngay, phần thì xin đầu hàng. Bọn này vừa rồi đến yết kiến T. G. Thạch tỏ ý không muốn nhận chức mới, xin cho xuất dương để khảo sát. Tưởng đã y lời và cấp tiền lữ phí.

Một đoàn người Triều-tiên âm mưu phá hoại các cuộc kiến thiết của nước Mãn-châu

Các nhà đương cục Nhật vừa dò xét được một đoàn người Triều-tiên cộng sản từ Hải-sâm-uy lên vào giáp giới Nga-Mãn, mục đích chuyên phá hoại các cuộc kiến thiết của nước Mãn-châu, và ám sát các nhân vật trọng yếu Nhật, Mãn.

Nhật định bắt hiếp Trung-hoa thừa nhận Mãn-châu quốc

Việc các nhà quân phiệt Nhật định quyết dùng võ lực bắt hiếp Trung-hoa phải thừa nhận nước Mãn-châu ngày

càng thấy rõ rệt, vì vậy, nên tình-hình miền Bắc càng ngày càng nghiêm trọng. Hai cửa ải trọng yếu của Trường-thành là Sơn-hải-quan và Cổ-bắc-khẩu tuy đã trao lại Trung-hoa, nhưng quyền vẫn ở trong tay quân Nhật.

TIN PHÁP

Món đồ nước Pháp mừng đức Bảo-đại

Nay mai, khi quan Toàn-quyền sang Đông-dương sẽ mang theo một món đồ mừng để tặng Hoàng-thượng và Hoàng-hậu. Đây là một bộ đồ gồm dùng vào việc ngự-thiền làm ở Sévres rất quý giá, do tiền của bộ Thuộc-địa trích ra làm.

TIN NHẬT

Nhật-bản dự vào cuộc thương-mại chiến tranh

Đông-kinh — Đại-biểu bộ ngoại-giao Nhật đã công bố với các báo, nói Nhật công nhận cuộc thương-mại chiến tranh.

Đại-biểu Nhật nói thế là vì có nhiều được nhiều tin tức ở Luân-đôn nói chính-phủ Anh định hạn chế hàng Nhật vào các thuộc-địa Anh.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi
TUẦN LỄ ĐẶC BIỆT
Mỗi ngày chiếu một phim khác nhau.

Giá vào xem rất hạ

Hạng loge 1\$ 00 Hạng Fauteuil 0\$ 70
Hạng Pre. 0. 30 Hạng Seconde 0. 10

Thứ sáu 18 Mai — Chiếu tích :

HUIT JEUNES FILLES EN BATEAU

Thứ bảy 19 Mai — Chiếu tích :

SA MEILLEURE CLIENTE

Chủ nhật 20 Mai — Chiếu tích :

LA MERVILLEUSE JOURNÉE

Thứ hai 21 — Chiếu tích :

DAVID GOLDER

Thứ ba 22 — Chiếu tích :

14 JUILLET

Tuần sau: Chiếu :

UNE FOIS DANS LA VIE

Do ba tài tử trứ danh: NOEL NOEL — Renée SAINTCYR và MADY BERRY sắm vai chính.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 18 đến thứ năm 24 Mai

Chiếu: COEUR DE LILAS

Tích chuyện rất hợp thời, ai xem cũng thích, do những tài tử: MARCELLE ROMÉE—ANDRÉ LUGET và JEAN GABIN sắm vai chính.

XE Ô-TÔ MÀU TRẮNG

Xe ô-tô lịch sự chở Hành khách đường HANOI và HAIPHONG. Mỗi ngày 5 chuyến.

HANOI trước cửa Tòa
Thống-sứ.

CHỖ XE Ô-TÔ

Haiphong trước cửa nhà
chợ bóng EDEN N° 31

Bản chủ nhân vì thân trọng tính mạng các hành-khách nên đã vào Bảo-Hiểm

hạng ưu đang, phòng sự bất chắc để chiều lòng các quý-khách.

THỜI GIAN KHỞI HÀNH

Khởi hành từ HAIPHONG	Khởi hành từ HANOI
Sáng 7 h. 00	Sáng 7 h. 00
Sáng 8 h. 30	Trưa 12 h. 30
Trưa 12 h. 30	Trưa 3 h. 30
Trưa 5 h. 00	Trưa 5 h. 00
Tối 8 h. 30	Tối 8 h. 30

HAIPHONG — HANOI

GIÁ CHỖ NGỒI	Hạng nhất	Hạng nhì
Đi một lượt . . .	1 \$ 80	1 \$ 20
Khứ hồi Aller et retour	3 \$ 00	2 \$ 00

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và ở dưới quyền kiểm soát của phủ Toàn Quyền ĐôngPháp

HỘI NẠC DANH CỦA NGƯỜI PHÁP ĐỂ GIÚP CHO SỰ CẦN KIỆM
VỐN CỦA HỘI LÀ: 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000
phật-lăng đóng cả rồi.

HỘI CHÁNH Ở THƯỢNG-HẢI: 7, Edouard VII

PHÒNG VIỆC TẠI PARIS: 85, Rue Saint Lazarre

CHÁNH TỔNG CỤC CỎI ĐÔNG PHÁP: 25 đường Chaigneau, Saigon

PHÓ TỔNG CỤC TẠI: 53, đường Francis Garnier, Hanoi
và : 94, đường Galliéni, Pnompenh

KỶ XỔ-SỐ PHÁP HOÀN NGUYÊN VỐN TIẾT-KIỆM

Ngày 28 Avril 1934

KIỆU SỐ 2 — HẠNG BỘ SỐ 809 ĐÃ XỔ TRÚNG

Hạng bộ này có 9 phiếu trúng ra là:

Phiếu số	809 — Ông Phạm-quang-QUY ở số 12 đường Amiral Courbet Hai-phong được	\$ 1.000,00
—	5980 — Ông Lương-Quý, Polyclinique Saigon.	1.000,00
—	4013 — Ông Tekpeng, thợ kỹ tòa Sứ Preyveng	500,00
—	762 — Ông Ma-văn-Hiến, chủ nhà Bưu điện Gia-dinh.	500,00
—	6404 — Lưtrí cô Phạm-Trân, Tân-châu, Châu-độc.	250,00
—	7576 — Ông Anleong ở số 11 đường Gallet Hanoi.	250,00
—	17685 — Ông Tang-văn-Ngo buôn bán tại Chợ-lớn.	250,00
—	14004 — Phiếu không đóng tiền thang	
—	17681 — Phiếu không đóng tiền thang	

KỶ XỔ-SỐ PHÁP HOÀN NGUYÊN VỐN PHIẾU TIẾT-KIỆM

KIỆU SỐ 3 — HẠNG BỘ SỐ 807 — ĐÃ XỔ TRÚNG

Hạng bộ này có 1 phiếu trúng ra là:

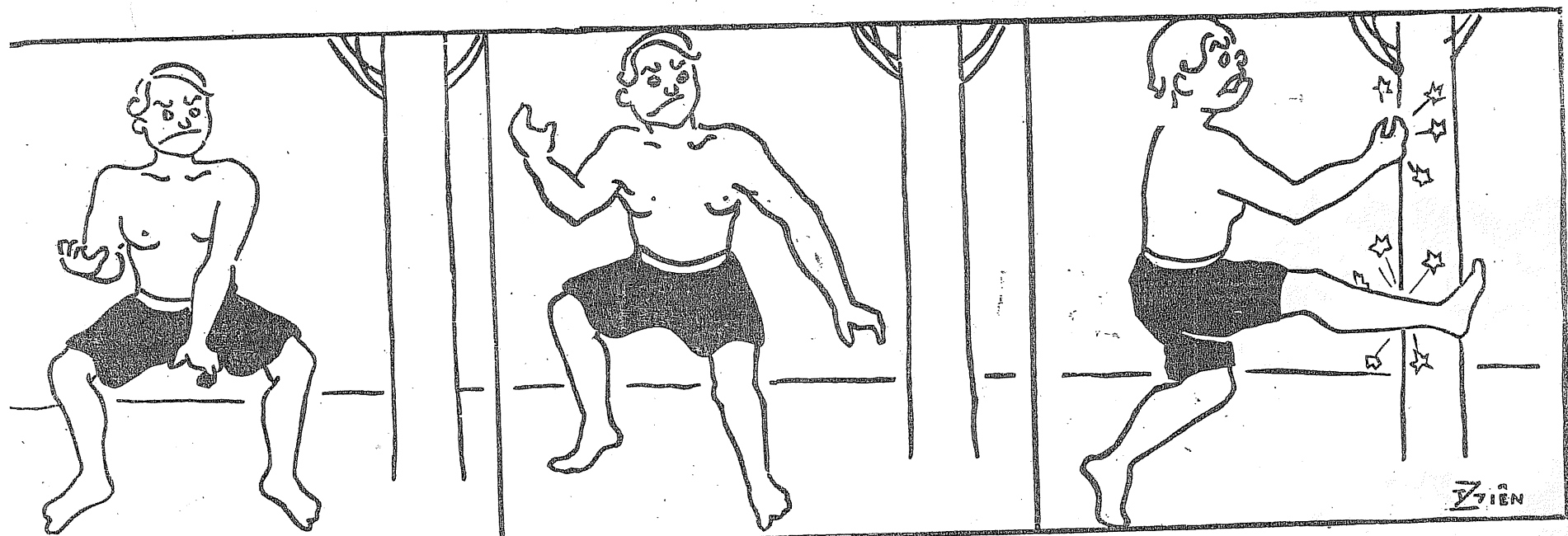
Phiếu:	17 — Ông Đỗ-văn-Họ, ở số 7 đường Gambetta Hanoi	\$ 125,00
--------	--	-----------

KỶ XỔ-SỐ CHIA TIỀN LỜI VỀ PHIẾU SỐ 3

SỐ TIỀN CHIA LÀ: 498\$30 VÀ CHO 1 PHIẾU SAU NÀY:

—	1439 — Ông Nguyễn-thế Kam ở 63 đường Ninh-xa Bắc ninh.	\$ 498\$30
---	---	------------

Nhớ! dặn: Kỳ xổ-số sau nhằm vào ngày 28 Mai 1934



— Trước hết ta phải đứng giữ miếng
thẻ này... ... nếu bên địch đá thì ta gạt rồi tiện
thẻ ta... ... đá thật mạnh thì nó giữ tử.

3 ọ!... CẶP!... Tên với tuổi gì mà
đọc tức lè lè! Đã thế, lại đến cái
hình cũng khó trông nữa, rõ « tên
m sao, người hao hao làm vậy »
ăng ngoa tí nào! Bảo rằng con bọ-
p chỉ lũng củng những đốt, lòa xòa
rững chân, thì còn thiếu, thiếu cái
vòng 5 khúc, khi uốn cầu vòng, lúc lè
ên đất, với cái đuôi cong tợn mà
ron-hoát như lưỡi câu, thường vẫn
gắt ngưỡng trên... đầu.

Giá nó ngoan-nguãn và... ngon lành
hư con tôm hùm, hay có cái sắc
rơi như vàng, sáng như ngọc thì đã
được chán vạn người ngăm vịnh đến
đây! Khốn nỗi bọ-cạp không được
lẽ. Toàn thân một màu xám — xít —
ái nước da của quần vẫn lẩn lóc
rong những nơi mờ ám. Lại lúc nào
ó cũng giữ miếng chẳng để ai động
ới mình « ngà », thì dù có quả thực
ình yêu chẳng nữa, các nhà mỹ thuật
ũng chỉ dành đề trong lòng mà thôi :
hàng ai dám bõm sòm mó máy đến !

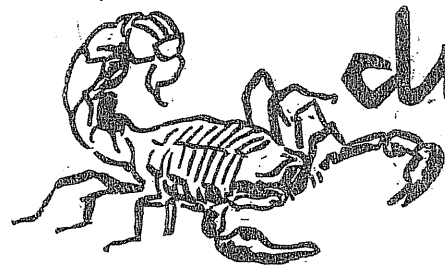
Cái giống què kạch, sừng sần, danh
lá như thế, ngờ đâu cũng có tình, có
ứ, cũng biết « ông giảng nhà ai, ông
giảng nhà ta » !

Nào chị em, ai là người đã lỡ để
hương phai phấn nhạt trong những
trận mưa chiều, gió sớm, nào những
ai đã cạn hết mạch ái, nguồn ân, mà
muốn gắn lại vết thương lòng, thì xin
cứ theo... tôi. Tôi sẽ sách đèn lồng lên
núi, tôi chỉ đưa vào sào huyết giống
bọ-cạp, cũng đủ vui được cái cảnh
lạnh-lẽo lúc trăng tà !

Đặt ngọn đèn trong khe đá, chị em
cứ chịu khó ngồi chờ...

Dưới bóng trăng trong, ta sẽ thấy
nhờn như một, hai, ba rồi đến hàng

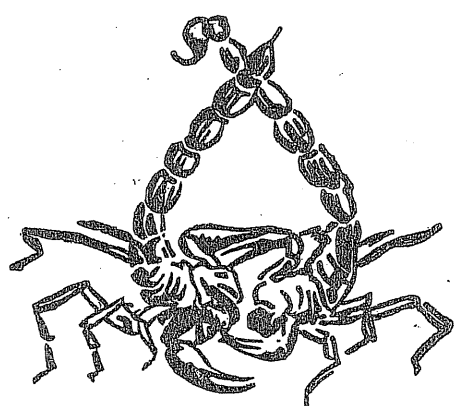
KHOA HỌC



chuyện kỳ, ngộ

chục cái bóng đen nháy như huyền :
bọn tài tử, giai nhân bọ-cạp lũng
thững ra sân khấu, nhái lại cái quang
đời đã qua của chị em, nhưng nhái
theo lối riêng : lối bọ-cạp !

Họ lũ lượt kéo tới cạnh đèn sáng,
túi bụi, lẫn lộn lên nhau, trông chỉ
thấy một đám đem ngòm, nhưng
nhúc nhể càng với chân. Mạnh ai
nấy nghịch. Họ như giầy vò, sần sè
lần nhau, chẳng khác chi một đám
đánh vật vậy. Có kẻ mệt nhoài, bò ra
ngoài vòng, thở. Thở xong lại lần
xả vào. Cái cuộc vui già man ấy cứ
hợp tan, tan hợp, nhiều khi trắng
tà rồi mà vẫn chưa vãn.



Cũng có lắm kẻ không thích cái lối
chơi huyền ảo ấy, đi thơ thần dưới
bóng trăng, bò lũng thững từ hòn
đá nọ sang hòn đá kia, lại từ hòn đá
này sang hòn đá khác. Chị em đã

lão luyện trong tình trường ắt cũng
biết họ tìm thú gì đây, chứ đêm hôm
khuya-khoắt, tội vạ gì... Ta cứ theo
rồi một chú dục (người nhỏ bé), ta
sẽ thấy lắm cái hay đáo để :

Chú đi bách bộ được một quãng,
thì bỗng dưng trước mặt, có một cô
cũng đang thướt tha bước tới. Lấy
lần nhau làm địch, đôi bên cùng rảo
cẳng tiến lên tới kỳ trạm chân. Cô vờ,
nghếch mắt lên nhìn cậu, cậu vờ,
nghếch mắt lên nhìn cô. Rồi càng
nhìn càng đắm, càng đắm, càng say,
cô cậu thủ thủ, thù thù với nhau những
gi, tuy mình chẳng biết, nhưng không
đến nỗi khó đoán.

Sau đó, cả đôi đều rụng cây chuối,
(1) ngã đuôi vào nhau, kết thành hình
« trái tim », biểu hiệu của ái-tình.
Nhưng trái tim không đập là « trái
tim chết », bọ cạp có lẽ không thích
vậy. Nên chỉ cả hai đều lấy đuôi vuốt
ve lẫn nhau như ý nói : Minh ơi, ta
đây thực rung động tới « cõi lòng » !

1. Cái lối thi lễ rất lạ lùng này đều
chung cho cả trai lẫn gái. Mỗi khi các
cậu bọ-cạp gặp nhau, ta cũng thấy họ
trồng cây chuối và kết quả tim, cần thận
lắm. Song đến khi phải cọ sát « đuôi »
thì họ chỉ làm vội làm vàng để lấy lệ mà
thôi, chứ chẳng có vẻ âu yếm như đôi
trai gái. Cũng lắm khi bực mình vì lễ
nghĩ : « Lối thôi quá, họ sốt gan đập đuôi
vào nhau đánh dạch : anh nọ chỉ muốn
anh kia « cút » đi cho rảnh mắt !

Đó mới là cái lễ tương kiến soàng
thời. (À, tôi quên chưa nói, cái đuôi
đây là cái... bụng !)

Làm lễ xong, cậu nắm lấy hai tay
cô. Thế là « nhủ rồi, tay lại cầm tay,
anh dặn câu này, em chớ có quên... »
Cậu đứng đó, dặn những gì, mà chỉ
thấy bốn mắt nhìn nhau, nhìn mãi
không biết chán, có khi nhìn xuốt
ngày, quên cả ăn, quên lẫn cả trời
đất. Cậu dặn cô cặn kẽ tề !

Đó là cái tình của hạng bọ-cạp cao-
thượng, có phúc lắm, ta mới gặp
được cảnh ấy — còn thường ư ? Chỉ
thấy những truyện gây nên bởi con
ma vật dục. Cứ theo chú khác mà
xem, tôi chắc chị em sẽ vì những điều
trông thấy mà phải thề rằng :

Kiếp sau thề chớ làm người,
Làm con bọ-cạp trên đồi núi cao.

Làm con bọ-cạp để làm gì ? Để rửa
hòn cho cái kiếp này ! Nhưng đó là
truyện kiếp sau, vậy xin đề kỳ sau,
tôi nói nốt.

Chàng thứ XIII.

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYỀN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRÉ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa đông sau phố Xe-Điện)

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG :

ĐẠ - DÀY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lan xuống ngang thắt
lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn
cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hễ ợ hay đánh trung
tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần : đau
như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày
không muốn ăn, lơ lửng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bủng beo,
da bụng đầy bì bệch : đau như thế gọi là *đau bụng phòng tích*.

Ài mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gửi cho bản hiệu
sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề :

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu : **ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG**
121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

NUÔI CON NÊN BIẾT

Trẻ con hay có các bệnh CAM, SÀI: hoặc CAM-MẮT (mắt đau, gỉ nhèm) CAM MŨI
(mũi đỏ chảy nước, hơi thối) CAM-RĂNG (răng sùn chảy máu) CAM-TẢ, CAM-THŨNG,
CAM-TÍCH (bụng to đi tả nặng mặt, nặng chân) CAM-ÂM-MỤC, (mắt đau, sưng, không
mở được) CAM-KHÁT, CAM-RÃI (mồm hôi chảy rãi) CAM-SÀI và CAM-TÀU-MÁ.
vân vân. Bụng ỏng, đít beo, ăn ít gây yếu, đồ mồ hôi trộm, nhiều run, vì những
bệnh cam ấy mà sinh ra cả bệnh nguy hiểm khác. Muốn khỏi các bệnh CAM ấy thì
nên dùng thứ thuốc KIÊN-KỶ-TIÊU-CAM số II) mỗi ve giá 0\$25 của nhà thuốc
NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, số 46 phố Phúc-Kiến Hanoi, chỉ uống một hai ve là khỏi
hết, trẻ con không có bệnh cam, cũng nên cho uống thuốc này, để tránh khỏi các
bệnh, và béo tốt mạnh khỏe. Có bán tại Chi-điểm Nam-Thiên-Đường, số 140 phố
Khách Nam-dịnh, hiệu Mai-lĩnh, số 62 phố Cầu-đất Haiphong, hiệu Phúc-hưng-Long
Thanh-hóa, Vinh-hưng-Tường Nghệ-an, Vinh-Tường-Huế, Thái-khánh, đường Đố-
hữu-Vị Tourane, Trần-cảnh cửa Tây Quảng-ngãi, Hoàng-tá Qui-nhon, Mộng-lương
Nha-trang. Lê-nam-Hưng Phan-thiết, Thanh-thanh, 38 Pellerin Saigoni, Nguyễn-
bá-Năng Bắc-liêu và ở các nhà đại-lý khắp các tỉnh trong xứ Đông-Dương.

Pour la meilleure façon de placer votre argent dans la construction des bâtiments, adressez-vous à

M. NGUYỄN-CAO-LUYỆN
ARCHITECTE DIPLOMÉ

PRINCE SAMUEL LONG

(Le premier prix d'architecture de l'Ecole des Beaux Arts de l'Indochine).

42 Bergois Desbordes et
54 Rue Richaud **HANOI**



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không rạo rồ.

Để thử được 50 bao không thuốc lá hiệu CON BƯỚM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố Hàng Broom đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

ĐẠI BỔ HUYẾT

Chuyện trẻ đàn bà, con gái kinh huyết không đều, khi ra sớm quá, khi chậm quá, bế tắc không ra, khi có kinh hay đau bụng, không tươi đỏ, tím đen thành hồng, băng ra nhiều quá; khi hư ra nhều chất trắng, đau lưng, rức xương, nằm ngủ không yên giấc, quá trưa nằm hấp sốt, ăn ít, vàng đầu, chóng mặt, nằm ngủ hay mơ, thân thể còm yếu, da thịt nhợt nhạt, đau trong dạ-con lâu năm không đẻ, hoặc bị tiền sản luôn.

Mỗi hộp giá: 1 \$ 00

BÁN TẠI: Viện thuốc **LẠC-LONG**
Số 1 phố Hàng Ngang, Hanoi

CHỮA BÚT MAY GÀO KẾT MÀ
ĐÓNG LẠI SÁCH BÌA DA VÀ BÌA VẢI RẤT MẠC
MUA LẠI SÁCH HỌC CHỮ P-ÁP
MUA LẠI CÁC HẸU-THUYẾT CHỮ TAY
VÀ QUỐC-NGŨ

NAM-KÝ thư-viên cho thuê:
10.000 quyển sách chữ Pháp
2.000 » » » Quốc-ngữ
Mỗi tháng chỉ có: 0 \$ 00

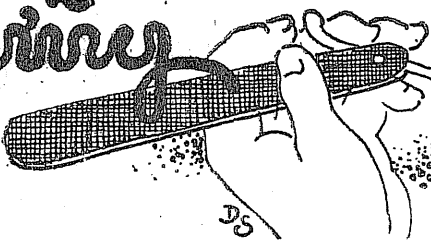
NAM-KÝ THƯ-QUÁN kính cáo
37, Boulevard Foch Garnier, Hanoi - T.Đ. N° 6389

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe **AN-THÁI** chẳng cơn
cớ gì.

HỆU XE

Số 2, Phố Nguyễn-Trọng-Hiệp — Hanoi

Ước



hết đũa đơn

Đặc tính thứ tư

Nhật Tân ngày 9-5 trong bài «Nã phá luân» :

... Napoléon là một đấng anh hùng vì ông có bốn đặc tính mà người thường không có : coi lòng tự ái, cái sức tưởng tượng, và cái lực lượng làm việc.

Thế mới là có ba tất cả. Còn cái đặc tính thứ tư đâu ? Cái đặc tính ấy là : sự cầu thả. Nhưng không phải Napoléon có cái đặc tính ấy, mà chính là tác giả.

Nếu chỉ cần có ba cái đặc tính ấy là thành người anh hùng, thì ai ai cũng là anh hùng cả. Vì người nào mà chẳng có sức tưởng tượng, lực lượng làm việc (làm việc ít thôi) và lòng tự ái ! (nhất là lòng tự ái).

Tâm hồn lạ

Cũng số báo ấy, bài «Trăng gió hương bình» của Tân-nam-Tử :

... Người ta lắm lúc mang một con tâm đầy với những mối tình sầu sa, nồng-nàn như xưa, như gió, như sóng, như lửa...

Ông T. N. Tử thật là một người lạ ! Lần trước ông đã có cái linh hồn như con nhái, như cái đàn, như cái bánh ngọt, lần này ông lại có con tâm đầy những nước với lửa, như một siêu nước trên cái hỏa lò.

Địa-dư của Ngọ-báo

N. B. ngày 10-5 tin «Trung hoa» :
... Các nhà Đương cục Nhật định giải Vinh-cử về Thượng-hải, cầm trong hạn hai năm không được trở sang Trung-hoa nữa...

Thế sao bằng giam hẳn ta ở Tokio mà cầm không được sang Nhật bản, hay giam ở Hanoi mà cầm không được về Đông-dương nữa !

Nên hỏi

Trong Sài-thành hoa báo, đầu đề của một bài văn :

Chúng ta vẫn nên có mối bi quan với văn học không ?

Rồi báo ấy viết : độc giả vừa đọc qua cái đầu đề này chắc chỉ họ khỏi suy nghĩ mà tự hỏi rằng : cái gì lại bi quan với văn học ?

Phải, hỏi như thế là phải lắm, vì không hỏi thì biết đằng trời nào mà hiểu được !

Mặt chùa Thiên-mụ

Trong bài «Trăng gió hương bình» của Tân-nam-Tử (N. T. ngày 25-4-36).

... Tôi đã xem chùa Thiên-mụ rồi cái mặt giầy gió gian xương...

Ý hẳn chùa Thiên-mụ buồn vì trông thấy mặt ông Tân-nam-Tử.

Hạnh phúc

Truyện Lê-Dung của ông Nguyễn-công-Hoan, N. T. ngày 25-4 :

... Cái hạnh phúc chung thân là lấy được một người chồng trong ý tưởng.

Nên các cô con gái bây giờ cứ rủ nhau đi tìm cái hạnh phúc đó, thì bọn con trai chúng tôi đến ế vợ mất. Cũng may là người chồng trong ý tưởng không bao giờ bằng người chồng... thật, ở ngoài.

Phi thân

Thanh-Niên ngày 28-4, bài «Hai-phong ban đêm» của Trung-Ngọc.

... Tôi ném người qua luồng ánh nắng...

Nếu ông Trung-Ngọc không có phép phi thân thì ông hẳn là một con cào-cào.

Vô tình

«Người xấu số», Ngọ báo 19-4:

... Rồi đoàn xe lại chạy, rầm rầm, rồ rồ như vô tình chẳng biết rằng mình vừa để lại bên đường một người xấu số, đang vừa khóc...

Đoàn xe lửa thì nó vô tình dứt đi rồi, còn «như» gì nữa. Hay ông Thanh-châu muốn cho xe lửa thỉnh thoảng lại quay cổ lại nhìn người xấu số rồi... gở hai giọt nước mắt mà khóc ?

Nhất-Dao Cạo.

Hàn... dài dẫu.

HỘP THU

Cùng một người dự cuộc thi vui cười. — Xin lỗi ông.

Ô. D. Q. M.—Ông chịu khó đợi rồi sẽ biết. Cô L. T. H. — Chưa hiểu ý cô ra sao.

Ô. N. D. Ng. ông chịu khó xuống suối vàng xem có vàng thật không.

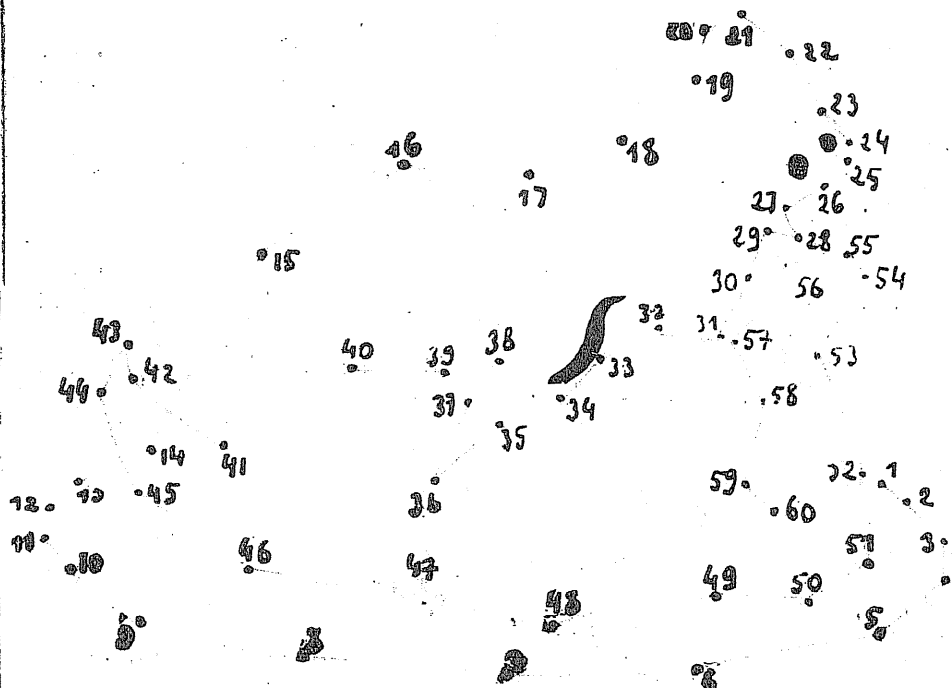
Ô. P. D. V. Huê. — Đấy xin nhường cho ông Quý phái cũng vậy mà không cũng vậy.

Ô. N. V. Ph. — Tôi đã biết ngay thế nào ông: cũng không gửi, nhưng ông cứ chịu khó đợi vài ba năm nữa.

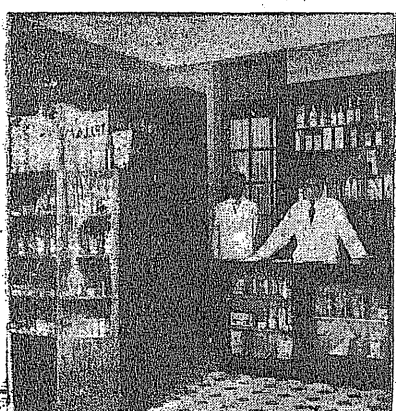
Ô. H. T. T. Xin ông cứ tự tiện nhưng ông nên cẩn thận.

Ô. V. D. B. — Ông hay ngủ và hay gập ư ? Càng tốt lắm.

Ô. Si-cút — ông ấy không để ý tới việc đó, giống hay không là một sự ngẫu nhiên của nét bút.



Biểu hiệu cho sự kù lại, sự mọi rợ ở chôn thôn quê



THUỐC TỐT, GỬI MÀU

Là hai biệt - tính

của hiệu thuốc Tây lớn 13 Hàng Gai Hanoi

của hai ông **HOÀNG-MỘNG-GIÁC** và **NGUYỄN-HẠC-HẢI**, tốt-nghiep ở trường Đại-học Bảo-chế ở Paris

Mong Quý khách xa - gần chiếu cố.

Có bán cả Vin tonique Alexandra : 1 \$ 95, và Sudoline : (Phấn rôm) 0 \$ 40.

Viễn - đông Tôn - tích hội

HỘI TỰ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

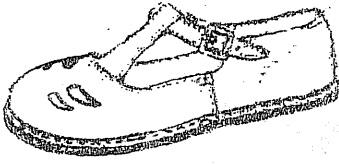
Tổng - cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giày nói số 892
Sở Quản-ly ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giày nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1934

Mở ngày thứ bảy 28 Avril 1934 hồi 11 giờ sáng tại sở Tổng cục ở Hanoi số 32, phố Paul-Bert, do ông Goutelle, kế toán chuyên-môn chủ tọa, và ông Tintané, kiểm-soát-viên hội Viễn-đông Tôn-tích cùng ông Nguyễn-văn-Nhượng buôn-bán dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-soát phủ Toàn-quyền Đông-Pháp.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	3341	3341-1 Triệu-văn-Lan, 289 phố Belgique đã góp 7\$, sẽ được hoàn lại 1000\$. 3341-2 Nguyễn-ngọc-Phúc, Sơn-Tây đã góp 7\$ sẽ được hoàn lại 1000\$. 3341-3 không được hoàn lại vì tiền tháng 3341-4 chưa đóng. 3341-5 Huỳnh-Tuất ở nội thành Nhatrang đã góp 7\$ sẽ được hoàn lại 1000\$.
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	2407 5407 8407 11407	2407-A Không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. 2407-B Tôn-thất-Sâm, Tourane đã góp 17\$50, sẽ được hoàn lại 500\$. 5407-A không hoàn lại vì tiền tháng 5407-B chưa đóng. Nguyễn-thị-Hạt, 22 phố Sabaurain Saigon đã góp 2\$, sẽ được hoàn lại 200 \$ Nguyễn-viết-Châu dit Văn, Camphamine đã góp 1\$ sẽ được hoàn lại 200 \$
Lần mở thứ ba khỏi phai đóng tiền	2150 5150 8150 11150	Đại-ủy Ohi, Saigon có phiếu 1000\$ đã nộp đủ sẽ được hoàn lại. 1530\$ Hoàng-văn-Minh, Kompongcham có phiếu 1000\$ đã góp 45\$ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 1000\$ có thể bán ngay lấy 510\$ Yim-Leng, khán-hộ ở Soairieng có phiếu 200\$ đã góp 3\$ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 200\$ có thể bán ngay lấy 101\$20 Trần-ngọc-Quan, Mytho Canthor, có phiếu 200\$ đã góp 1\$ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 200\$ có thể bán ngay lấy 100\$40

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ tư 30 Mai 1934, hồi 11 giờ sáng tại sở Quản-ly bán-hội, số 68 phố Charner Saigon.
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Avril 1934 định là 5.000 \$.

chaussures D'ENFANTS

pratiques, confortables, hygiéniques bon marché - Été 1934 - Fabrication à la machine.

VANTOAN

RUE DE LA SOIE N° 95 - HANOI

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CỎI ĐÔNG-PHÁP
MUA BUÔN XIN HỎI TẠI:

Hanoi: 58, Rue de la Citadelle
Saigon: 29, Rue Sabourain
Pnom Penh: 4, Rue Ohier



Cậu còn trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em.

Đây thứ THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:
PHÚ - ĐỨC - ĐƯỢC - PHÒNG
209, phố Khách - Nam-định

IKHÁP CÁC NƠI CÁC BYA
IICHU CHIDUNG PHAN
IAP NƯỚC HOA HIẾU

Muốn cho trẻ con được khỏe mạnh, bạo giạn, nhanh nhẹn, thì không có cách gì công hiệu bằng cho dùng AUTOFORT của anh.

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Tél. 251



GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC
BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỜ LÊN CÓ GIÁ BIỆT



RUỒU-BƠ VIN 33.500

dùng cho

đàn bà ở cũ thì không gì bằng

GIÁ... : 2 \$ 10 MỘT LITRE .

BÁN TẠI

PHARMACIE CHA//AGNE .

59 RUE PAUL BERT . HANOI .

PHARMACIE BROU//MICHE .

36 B° PAUL BERT . HAIPHONG .

Imp. Trung-Bắc Tân-Văn

Le Gérant : Phạm-Hữu-Ninh